SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI **TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH** ---------- **ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC** *(Đề thi có 05 trang)*	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 12** **NĂM HỌC 2024 - 2025** **Môn: Lịch sử** *Thời gian làm bài: 45 phút*

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề: 120**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Tại hội nghị I- an- ta (2 – 1945), nguyên thủ của những quốc gia nào sau đây đã ra quyết định về việc thành lập Liên hợp quốc?

A. Anh, Pháp, Liên Xô. **B.** Anh, Pháp, Mĩ.
C. Anh, Pháp, Đức. **D.** Anh, Mĩ, Liên Xô.

Câu 2. Từ năm 2015 đến nay, Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển dựa trên 3 trụ cột chính là Cộng đồng chính trị - an ninh, Cộng đồng văn hóa – xã hội và Cộng đồng

A. quân sự. **B.** đối ngoại. **C.** tiền tệ. **D.** kinh tế.

Câu 3. "Năm 2000, GDP của Mỹ gấp khoảng 12 lần của Trung Quốc, nhưng đến năm 2021 chỉ còn gấp khoảng 1,3 lần".

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr.20).

Thông tin trên phản ánh đặc điểm gì trong xu thế đa cực hiện nay?

A. Sự suy giảm sức mạnh tương đối của Mỹ trong trật tự thế giới đa cực.
B. Trung Quốc đã vươn lên thành cường quốc kinh tế đứng đầu thế giới.
C. Mỹ dần mất vai trò chi phối quan hệ quốc tế trong xu thế đa cực.
D. Mâu thuẫn đối kháng giữa Mỹ và Trung Quốc trong xu thế đa cực .

Câu 4. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời **không** chịu tác động bởi nhân tố nào sau đây?

A. Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật. **B.** Xu thế toàn cầu hóa mạnh mẽ.
C. Nhu cầu liên kết, hợp tác khu vực. **D.** Cuộc chiến tranh lạnh giữa Mĩ và Liên Xô.

Câu 5. Quốc gia nào sau đây trở thành thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN?

A. Việt Nam. **B.** Brunây. **C.** Mianma. **D.** Campuchia.

Câu 6. Theo quy định của Hội nghị I- an- ta, các vùng của châu Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của phương Tây là

A. Tây Á, Đông Nam Á, Nam Á. **B.** Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Tây Á .
C. Đông Bắc Á, Tây Á, Nam Á. **D.** Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Á.

Câu 7. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của trật tự thế giới hai cực I- an- ta?

A. Ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
B. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và các nước Tây Âu.
C. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
D. Sự suy giảm thế mạnh kinh tế của Mĩ và Liên Xô.

Câu 8. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. sự quan tâm và chỉ đạo của tổ chức Liên hợp quốc.

B. yêu cầu đối phó với các cường quốc trong khu vực.

C. nhu cầu duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

D. nhu cầu phát triển của mỗi quốc gia thành viên.

Câu 9. Trong trật tự thế giới đa cực, hai cực có tầm ảnh hưởng lớn nhất là

A. Nhật Bản và Ấn Độ.

B. Mỹ và Trung Quốc.

C. Liên bang Nga và Ấn Độ.

D. Nhật Bản và Trung Quốc.

Câu 10. Nhận định nào dưới đây phản ánh đúng về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Làm thất bại mưu đồ của các cường quốc muốn gia tăng ảnh hưởng ở khu vực.

B. Hợp tác có hiệu quả cao từ khi ra đời, tạo vị thế quan trọng trên trường quốc tế.

C. Quá trình mở rộng thành viên diễn ra lâu dài, liên tục trong thời gian tồn tại.

D. Được thành lập nhằm đối phó với những thách thức về an ninh và kinh tế.

Câu 11. Từ năm 1976 đến năm 1999 là giai đoạn tổ chức ASEAN

A. thành lập và bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức.

B. hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác quốc tế.

C. xây dựng và phát triển cộng đồng ASEAN vững mạnh.

D. ổn định chính trị khu vực và mở rộng thành viên.

Câu 12. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bối cảnh thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ ở Việt Nam đã hoàn toàn kết thúc.

B. Trên thế giới xuất hiện nhiều tổ chức hợp tác khu vực có hiệu quả.

C. Một số nước trong khu vực Đông Nam Á đã giành được độc lập.

D. Các cường quốc tìm cách tăng cường ảnh hưởng ở Đông Nam Á.

Câu 13. Sự kiện lịch sử nào sau đây đánh dấu ASEAN đã phát triển từ ASEAN 5 lên ASEAN 10?

A. Bản Hiến chương ASEAN được thông qua.

B. Campuchia gia nhập ASEAN.

C. Hiệp ước Ba-li được kí kết.

D. Việt Nam gia nhập ASEAN.

Câu 14. Yếu tố nào sau đây tác động đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Trật tự thế giới hai cực I- an- ta sụp đổ.

B. Khủng hoảng năng lượng thế giới.

C. Sự phát triển của xu thế liên kết khu vực.

D. Sự phát triển của xu thế toàn cầu hóa.

Câu 15. "Không có một trung tâm quyền lực thống trị, thay vào đó, nhiều quốc gia, khu vực tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu". Đoạn thông tin trên phản ánh đặc điểm của trật tự thế giới nào sau đây?

A. Trật tự Vecxai – Oasinhtơn.

B. Trật tự đa cực.

C. Trật tự hai cực I- an- ta.

D. Trật tự đơn cực.

Câu 16. ASEAN phát triển số lượng thành viên từ 5 nước lên 10 nước trong giai đoạn nào sau đây?

A. 1967 – 1976. **B.** 2015 – 2020. **C.** 1999 – 2015. **D.** 1976 – 1999.

Câu 17. Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra trong thời kì trật tự hai cực I- an- ta xác lập và phát triển?

A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập.

B. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô sụp đổ.

C. Hiến chương ASEAN được thông qua.

D. Việt Nam gia nhập ASEAN.

Câu 18. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của việc Việt Nam gia nhập ASEAN?

A. Góp phần nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế.

B. Mở ra triển vọng cho sự liên kết toàn khu vực Đông Nam Á.

C. Chứng tỏ ASEAN là liên minh chính trị lớn nhất hành tinh.

D. Mở ra triển vọng liên kết với các nước bên ngoài khu vực.

Câu 19. Một trong những mục tiêu quan trọng của tổ chức ASEAN là

A. tăng cường hợp tác phát triển kinh tế và văn hóa.

B. xây dựng khối liên minh kinh tế và quân sự.

C. xây dựng khối liên minh chính trị và quân sự.

D. xóa bỏ áp bức bóc lột và nghèo nàn lạc hậu.

Câu 20. Trật tự đa cực được hình thành vào đầu thế kỉ XXI sau khi trật tự thế giới nào sau đây bị sụp đổ?

A. Trật tự Vecxai- Oasinhtơn. **B.** Trật tự đơn cực.

C. Trật tự nhất siêu, nhiều cường. **D.** Trật tự hai cực I-an-ta.

Câu 21. Tại hội nghị Tê – hê – ran (1943), nguyên thủ quốc gia nào sau đây khẳng định quyết tâm thành lập tổ chức Liên hợp quốc?

A. Trung Quốc. **B.** I- ta- li- a. **C.** Liên Xô. **D.** Nhật Bản.

Câu 22. Hội nghị Ianta (2 - 1945) **không** quyết định

A. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

B. Thỏa thuận việc phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

C. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức, chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

D. Đưa quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật Bản.

Câu 23. Bản Hiến chương Liên hợp quốc đã được thông qua tại hội nghị quốc tế nào sau đây?

A. Tê – hê – ran. **B.** Xan Phran-xi-xcô. **C.** I- an- ta. **D.** Oa- sinh- tơn.

Câu 24. Năm 1967, quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Malaixia. **B.** Campuchia. **C.** Mianma. **D.** Brunây.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc

1. Bình đẳng chủ quyền của tất cả các quốc gia thành viên;
2. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia;
3. Cấm đe dọa sử dụng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế;
4. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước;

1. Bình đẳng chủ quyền của tất cả các quốc gia thành viên;

2. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia;

3. Cấm đe dọa sử dụng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế;

4. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước;

5. Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế;

6. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

(Theo Điều 2, *Hiến chương Liên hợp quốc* năm 1945)

a. Quan điểm về bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia được đề cập đến trong nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là quan điểm lần đầu tiên xuất hiện trong lịch sử thế giới.

b. Liên hợp quốc tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc thông qua nguyên tắc "Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước".

c. Toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị là những quyền dân tộc cơ bản của một quốc gia, được Liên hợp quốc tôn trọng thông qua nguyên tắc hoạt động.

d. Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc được quy định đầy đủ tại Hiến chương Liên hợp quốc năm 1945.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Liên hợp quốc đã có nhiều biện pháp, như đề cao các công ước, tuyên bố về quyền trẻ em, phụ nữ, về biến đổi khí hậu,... kêu gọi các nước ủng hộ sứ mệnh của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy phát triển con người. Lĩnh vực đặc biệt thể hiện vai trò của Liên hợp quốc trong lịch sử chính trị quốc tế đó là nhân đạo. Các hoạt động cứu trợ nhân đạo của Liên hợp quốc hiện nay ở những "điểm nóng" trên thế giới được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Cơ quan cứu trợ khẩn cấp của Liên hợp quốc có trách nhiệm ứng phó kịp thời và thúc đẩy các hoạt động nhân đạo. Hằng năm, Cao ủy Tị nạn Liên hợp quốc (UNHCR) giúp khoảng 32 triệu người trên 110 quốc gia; Chương trình lương thực thế giới là tổ chức nhân đạo lớn nhất hiện nay, cung cấp lương thực khẩn cấp trên toàn thế giới, trung bình cho 100 triệu người ở trên 80 quốc gia; phòng, chống và giúp khắc phục hậu quả thiên tai quy mô lớn, như trận động đất sóng thần Đại Tây Dương năm 2004, động đất tại Ha-i-ti năm 2010..."

(Theo *https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/hoat-dong-cua-lanh-dao-dang-nha-nuoc/-/2018/35552/lien-hop-quoc-70-nam-hinh-thanh-va-phat-trien.aspx)*

a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về vai trò của tổ chức Liên hợp quốc trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

b. Các hoạt động cứu trợ nhân đạo của Liên hợp quốc hiện nay chỉ diễn ra ở những vùng được cho là "điểm nóng" trên thế giới.

c. "....đề cao các công ước, tuyên bố về quyền trẻ em, phụ nữ" là một trong những biện pháp của tổ chức Liên hợp quốc nhằm mục tiêu cuối cùng là thúc đẩy sự phát triển con người.

d. Cao ủy Tị nạn Liên hợp quốc (UNHCR) là một trong những cơ quan, tổ chức chuyên môn của Liên hợp quốc nhằm thực hiện vai trò cứu trợ nhân đạo.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tôn chỉ và mục đích của ASEAN:

1. Thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hóa trong khu vực thông qua các nỗ lực chung trên tinh thần bình đẳng và hợp tác nhằm tăng cường cơ sở cho một Cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á hòa bình và thịnh vượng;

2. Thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực bằng việc tôn trọng công lý và nguyên tắc luật pháp trong quan hệ giữa các quốc gia trong vùng và tuân thủ các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc;

3. Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm ở các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học – kĩ thuật và hành chính,…

(Theo *Tuyên bố ASEAN, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN),* NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.15- 16).

a. Một trong những mục đích của tổ chức ASEAN là hợp tác, giúp đỡ giữa các nước thành viên nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa.

b. Mục tiêu thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực của tổ chức ASEAN không chỉ đáp ứng đúng nhu cầu, nguyện vọng của các nước thành viên mà còn là điều kiện tiên quyết cho sự hợp tác và phát triển

c. ASEAN chủ trương liên kết, hợp tác giữa các nước trên nhiều lĩnh vực khác nhau và tiến tới nhất thể hóa tất cả các nước thành viên

d. Tôn chỉ và mục đích thành lập của tổ chức ASEAN được thể hiện rõ trong *Tuyên bố ASEAN*

Câu 4. Cho bảng dữ kiện sau về thỏa thuận của Liên Xô, Mỹ và các nước phương Tây tại hội nghị I – an – ta trong việc phân chia phạm vi ảnh hưởng sau chiến tranh thế giới thư hai.

Nước	**Nội dung thỏa thuận**	
	Tại châu Âu	Tại châu Á
Liên Xô	Quân đội Liên Xô đóng ở Đông Đức, Đông Béc- lin và các nước Đông Âu Vùng Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô	Khôi phục lại quyền lợi nước Nga bị mất sau chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905). Đây là điều kiện để Liên Xô tham gia chống Nhật ở châu Á. - Liên Xô có một số quyền lợi ở Trung Quốc - Kiểm soát phía bắc vĩ tuyến 38 ở Triều Tiên
Mỹ	Mỹ, Anh, Pháp chiếm đóng ở Tây Đức, Tây Béc – lin và các nước Tây Âu	- Sau khi Nhật đầu hàng, quân Đồng Minh (chủ yếu là Mỹ) sẽ đóng quân. - Kiểm soát phía nam vĩ tuyến 38 ở Triều Tiên - Phần còn lại của châu Á (Đông Nam Á, Nam Á, Tây Á…) thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây.

a. Quyết định: Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây của hội nghị I-an-ta đã cản trở tiến trình giành độc lập của nhân dân Việt Nam sau chiến tranh thế giới.

b. Liên Xô khôi phục lại những quyền lợi của nước Nga bị mất sau chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905) là do chia sẻ nghĩa vụ với các cường quốc Đồng minh ở châu Âu và châu Á.

c. Tại hội nghị I-an-ta, các cường quốc Đồng minh đã thỏa thuận về việc phân chia phạm vi ảnh hưởng sau chiến tranh thế giới thứ hai tại châu Âu và châu Á.

d. Theo quyết định của hội nghị I – an – ta, bán đảo Triều Tiên sẽ bị chia cắt thành hai miền theo vĩ tuyến 38 do quân đội Liên Xô và Mĩ chiếm đóng.

----HẾT---

3SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH

ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC
(Đề thi có 05 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 12
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: Lịch sử

Thời gian làm bài: 45 phút

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề: 121**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nhận định nào dưới đây phản ánh đúng về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Làm thất bại mưu đồ của các cường quốc muốn gia tăng ảnh hưởng ở khu vực.

B. Hợp tác có hiệu quả cao từ khi ra đời, tạo vị thế quan trọng trên trường quốc tế.

C. Quá trình mở rộng thành viên diễn ra lâu dài, liên tục trong thời gian tồn tại.

D. Được thành lập nhằm đối phó với những thách thức về an ninh và kinh tế.

Câu 2. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng xu thế phát triển của thế giới từ sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt?

A. Trật tự thế giới đơn cực được xác lập trong quan hệ quốc tế.

B. Mỹ nắm vai trò là siêu cường duy nhất chi phối quan hệ quốc tế.

C. Các nước điều chỉnh quan hệ theo hướng hòa hoãn, đối thoại, hợp tác.

D. Các quốc gia đều tập trung lấy phát triển quân sự làm trọng điểm.

Câu 3. "Không có một trung tâm quyền lực thống trị, thay vào đó, nhiều quốc gia, khu vực tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu". Đoạn thông tin trên phản ánh đặc điểm của trật tự thế giới nào sau đây?

A. Trật tự Vecxai – Oasinhtơn. **B.** Trật tự đơn cực.

C. Trật tự đa cực. **D.** Trật tự hai cực I - an – ta.

Câu 4. ASEAN phát triển số lượng thành viên từ 5 nước lên 10 nước trong giai đoạn nào sau đây?

A. 1976 – 1999 **B.** 2015 – 2020 **C.** 1999 – 2015 **D.** 1967 – 1976

Câu 5. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời **không** chịu tác động bởi nhân tố nào sau đây?

A. Nhu cầu liên kết, hợp tác khu vực. **B.** Xu thế toàn cầu hóa mạnh mẽ.

C. Cuộc chiến tranh lạnh giữa Mĩ và Liên Xô. **D.** Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.

Câu 6. "Nỗ lực phát triển khu vực Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, tự do, thịnh vượng và thống nhất tất cả các nước thành viên" là mục đích của tổ chức nào sau đây?

A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). **B.** Tổ chức MAPHILINDO.

C. Tổ chức Liên hợp quốc (UN). **D.** Hiệp hội Đông Nam Á (ASA).

Câu 7. Văn bản đầu tiên đề xuất ý tưởng xây dựng một Cộng đồng ASEAN là

A. Tầm nhìn ASEAN 2020.

B. Hiệp định khung về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN.

C. Tuyên bố Ba-li II.

D. Tuyên bố Cua-la Lăm-pua.

Câu 8. Theo quy định của Hội nghị I – an - ta, vùng Tây Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của

A. Nhật Bản. **B.** Mĩ. **C.** Đức. **D.** Liên Xô.

Câu 9. Theo quyết định của hội nghị I – an - ta (2-1945), Liên Xô **không** đóng quân tại khu vực nào sau đây?

A. Đông Âu. **B.** Bắc Triều Tiên. **C.** Đông Đức. **D.** Nam Á.

Câu 10. Tại hội nghị I – an - ta (2/1945), các nước Đồng minh đã thống nhất mục tiêu chung là

A. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

B. thành lập tổ chức Hội Quốc Liên nhằm duy trì hoà bình, an ninh thế giới.

C. phân chia phạm vi ảnh hưởng và khu vực đóng quân giữa các nước phát xít.

D. thoả thuận đóng quân tại châu Á, châu Phi nhằm giải giáp quân đội phát xít.

Câu 11. Từ năm 2015 đến nay, Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển dựa trên 3 trụ cột chính là Cộng đồng chính trị - an ninh, Cộng đồng văn hóa – xã hội và Cộng đồng

A. đối ngoại. **B.** tiền tệ. **C.** quân sự. **D.** kinh tế.

Câu 12. "Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm ở các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học – kĩ thuật và hành chính,..."

(Theo *Tuyên bố ASEAN, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN),* NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.16).

Đoạn tư liệu trên phản ánh

A. mục đích thành lập của tổ chức ASEAN.

B. nguyên tắc hoạt động của tổ chức ASEAN.

C. thời cơ khi Việt Nam gia nhập ASEAN.

D. triển vọng và thách thức của tổ chức ASEAN.

Câu 13. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập năm 1967 khi

A. cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mĩ thất bại.

B. các nước trong khu vực Đông Nam Á giành độc lập hoàn toàn.

C. một số tổ chức khu vực đã ra đời ở Đông Nam Á.

D. Liên Xô và Mĩ đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

Câu 14. Sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, một trật tự thế giới mới được hình thành có tên gọi là

A. Trật tự Vécxai – Oasinhtơn. **B.** Trật tự đa cực.

C. Trật tự hai cực I - an - ta. **D.** Trật tự đơn cực.

Câu 15. Một trong những mục tiêu quan trọng của tổ chức ASEAN là

A. xây dựng khối liên minh chính trị và quân sự.

B. xây dựng khối liên minh kinh tế và quân sự.

C. tăng cường hợp tác phát triển kinh tế và văn hóa

D. xóa bỏ áp bức bóc lột và nghèo nàn lạc hậu.

Câu 16. Trong giai đoạn xác lập và phát triển của trật tự hai cực I - an - ta, Mỹ và Liên Xô đã có hành động nào sau đây?

A. Tăng cường chạy đua vũ trang. **B.** Ủng hộ chiến tranh thế giới.

C. Tiến hành chiến tranh xâm lược. **D.** Hợp tác phát triển kinh tế.

Câu 17. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế?

A. Thúc đẩy quá trình giành độc lập của các nước thuộc địa và phụ thuộc.

B. Giải quyết các cuộc tranh chấp, xung đột ở nhiều quốc gia và khu vực.

C. Hỗ trợ các nước trong quá trình phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế.

D. Tạo môi trường kinh tế bình đẳng, hỗ trợ các nền kinh tế kém phát triển.

Câu 18. Trong trật tự thế giới đa cực, hai cực có tầm ảnh hưởng lớn nhất là

A. Mỹ và Trung Quốc. **B.** Nhật Bản và Trung Quốc.

C. Nhật Bản và Ấn Độ. **D.** Liên Bang Nga và Ấn Độ.

Câu 19. Tổ chức ASEAN xác định mục tiêu thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực thông qua việc

A. tôn trọng công lý và luật pháp quốc tế.

B. giúp đỡ lẫn nhau về mặt kinh tế, văn hóa.

C. ra sức mở rộng quan hệ với các cường quốc.

D. đề cao công tác nghiên cứu Đông Nam Á.

Câu 20. Một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt là

A. cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi.

B. sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố trên phạm vi toàn cầu.

C. cuộc chạy đua về sức mạnh tổng hợp giữa các cường quốc.

D. cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc thuộc địa.

Câu 21. Từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX đến năm 1991 là giai đoạn trật tự hai cực I-an-ta

A. xác lập và phát triển **B.** bước đầu xói mòn

C. bước đầu xác lập **D.** suy yếu và sụp đổ

Câu 22. Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt?

A. Liên Xô và Mĩ thỏa thuận về việc hạn chế vũ khí chiến lược.

B. Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước châu Âu.

C. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương được thành lập.

D. Trung Quốc vươn lên thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.

Câu 23. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. sự quan tâm và chỉ đạo của tổ chức Liên hợp quốc.

B. nhu cầu duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

C. yêu cầu đối phó với các cường quốc trong khu vực.

D. nhu cầu phát triển của mỗi quốc gia thành viên.

Câu 24. Hội nghị I – an - ta diễn ra khi chiến tranh thế giới thứ hai

A. bước vào giai đoạn kết thúc. **B.** bước vào giai đoạn quyết liệt.

C. bước vào giai đoạn giằng co. **D.** bước vào giai đoạn phản công.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Nhận định về tình hình thế giới, Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam nêu rõ: "Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh. Cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn"

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB Chính trị quốc gia 2016, tr .16)

a. Hiện nay, toàn cầu hóa là điều kiện quyết định sự hình thành xu hướng đa cực trong quan hệ quốc tế.

b. Sau chiến tranh lạnh, xu thế đa cực trở thành một trong những xu thế phát triển chính của thế giới.

c. Trong xu thế đa cực, quá trình hội nhập quốc tế chỉ diễn ra ở các nước lớn, các trung tâm kinh tế tài chính lớn.

d. Sự hình thành của trật tự thế giới đa cực là một tiến trình lịch sử khách quan trong quan hệ quốc tế.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Tên gọi "Liên hợp quốc" đã được Tổng thống Mỹ Franklin D. Roosevelt đặt và được sử dụng lần đầu tiên trong "Tuyên ngôn của Liên hợp quốc" vào ngày 1/1/1942, trong đó 26 quốc gia đã khẳng định cam kết tiếp tục cuộc đấu tranh chống lại các nước thuộc phe phát xít.

Với ý định chuẩn bị cho thời kỳ hậu chiến, nhằm loại trừ khả năng xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba và bảo đảm một thế cân bằng mới trong quan hệ quốc tế sau chiến tranh, ba cường quốc chính của phe Đồng minh Anh, Mỹ và Liên Xô đã tiến hành hai hội nghị thượng đỉnh quan trọng tại Tê-hê-ran (tháng 11/1943) và I-an-ta (tháng 2/1945). Nội dung trao đổi chính giữa Sớc-xin, Xta-lin và Ru-dơ-ven bao gồm số phận châu Âu và tương lai của Liên hợp quốc. Hội đồng Ngoại trưởng 5 nước gồm Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp và Trung Quốc được thành lập. Trên cơ sở thoả thuận tại Hội nghị I-an-ta, đại biểu của 50 quốc gia đã tham dự Hội nghị Xan Phran-xít-xcô tháng 4/1945- 6/1945 và dự thảo Hiến chương Liên hợp quốc. Ngày 24-10-1945, Liên hợp quốc chính thức được thành lập."

(Trích Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ sơ - sự kiện - nhân chứng ra ngày 10/1/2018)

a. Việt Nam là thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc sau khi đã gia nhập ASEAN và ngày càng có nhiều đóng góp trong các vấn đề chung của thế giới.

b. Tại Hội nghị Tê-hê-ran, ba nước Anh, Mĩ, Liên Xô đã khẳng định quyết tâm thành lập Liên hợp quốc.

c. Năm 2014, Việt Nam bắt đầu cử lực lượng tham gia gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

d. Tổ chức Liên hợp quốc ra đời là kết quả đấu tranh gay gắt từ các hội nghị quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Trải qua hơn 40 năm, "Trật tự hai cực I-an- ta" đã từng bước bị xói mòn: thắng lợi của cách mạng Trung Quốc năm 1949 đã tạo ra một "đột phá" đối với trật tự này và đạp tan âm mưu của Mĩ khống chế Trung Quốc và Liên Xô phải bỏ những đặc quyền ở vùng Đông Bắc Trung Quốc; sự lớn mạnh của nền kinh tế các nước tư bản Tây Âu, đặc biệt sự ra đời của Khối thị trường chung châu Âu (EEC) từ giai đoạn trước làm suy giảm nghiêm trọng phạm vi ảnh hưởng của Mĩ ở Tây Âu; thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc làm thay đổi căn bản bộ mặt của khu vực Á – Phi – Mĩ Latinh mà theo "khuôn khổ I- an- ta" thuộc ảnh hưởng truyền thống của

Mĩ và các nước phương Tây; sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế Nhật Bản, Tây Âu dẫn đến việc hai trung tâm kinh tế - tài chính là Tây Âu và Nhật Bản cạnh tranh với Mĩ."

(*Lịch sử thế giới hiện đại, Nguyễn Anh Thái, NXB Giáo dục, tr 417)*

a. Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản là ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới.

b. Sự ra đời các quốc gia độc lập ở châu Á góp phần làm xói mòn trật tự hai cực I - an - ta.

c. Quan hệ giữa Nhật Bản, Tây Âu và Mĩ chuyển từ đồng minh sang đối đầu.

d. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi đã làm xói mòn trật hai cực I – an - ta với cả 2 cực.

Câu 4. Cho bảng dữ kiện sau:

Thời gian	**Sự kiện**
11-1989	Bức tường Béc lin chính thức sụp đổ
12-1989	Xô- Mĩ tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh tại đảo Man - ta (Địa Trung Hải)
12-1991	Liên Bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết sụp đổ sau 74 năm tồn tại

a. "Bức tường Béc- lin " (Đức) sụp đổ đánh dấu cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội ở châu Âu kết thúc.

b. Sự tan rã của nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (12-1991) chính thức chấm dứt sự tồn tại của trật tự hai cực I – an - ta.

c. Việc chiến tranh lạnh chấm dứt giữa Mĩ và Liên Xô đã mở ra chiều hướng và những điều kiện để giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp.

d. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, đánh dấu sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

----HẾT---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI **TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH** ---------- **ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC** *(Đề thi có 05 trang)*	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 12** **NĂM HỌC 2024 - 2025** **Môn: Lịch sử** *Thời gian làm bài: 45 phút*

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề: 122**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Năm 1967, quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Mianma. **B.** Brunây. **C.** Campuchia. **D.** Malaixia.

Câu 2. "Năm 2000, GDP của Mỹ gấp khoảng 12 lần của Trung Quốc, nhưng đến năm 2021 chỉ còn gấp khoảng 1,3 lần".

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr.20).

Thông tin trên phản ánh đặc điểm gì trong xu thế đa cực hiện nay?

A. Mỹ dần mất vai trò chi phối quan hệ quốc tế trong xu thế đa cực.

B. Mâu thuẫn đối kháng giữa Mỹ và Trung Quốc trong xu thế đa cực .

C. Sự suy giảm sức mạnh tương đối của Mỹ trong trật tự thế giới đa cực.

D. Trung Quốc đã vươn lên thành cường quốc kinh tế đứng đầu thế giới.

Câu 3. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời **không** chịu tác động bởi nhân tố nào sau đây?

A. Xu thế toàn cầu hóa mạnh mẽ.

B. Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.

C. Nhu cầu liên kết, hợp tác khu vực.

D. Cuộc chiến tranh lạnh giữa Mĩ và Liên Xô.

Câu 4. "Không có một trung tâm quyền lực thống trị, thay vào đó, nhiều quốc gia, khu vực tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu". Đoạn thông tin trên phản ánh đặc điểm của trật tự thế giới nào sau đây?

A. Trật tự đơn cực. **B.** Trật tự Vécxai – Oasinhtơn.

C. Trật tự đa cực. **D.** Trật tự hai cực I-an-ta.

Câu 5. Trật tự đa cực được hình thành vào đầu thế kỉ XXI sau khi trật tự thế giới nào sau đây bị sụp đổ?

A. Trật tự đơn cực. **B.** Trật tự Vecxai- Oasinhtơn.

C. Trật tự hai cực I-an-ta. **D.** Trật tự nhất siêu, nhiều cường.

Câu 6. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. sự quan tâm và chỉ đạo của tổ chức Liên hợp quốc.

B. nhu cầu duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

C. yêu cầu đối phó với các cường quốc trong khu vực.

D. nhu cầu phát triển của mỗi quốc gia thành viên.

Câu 7. Bản Hiến chương Liên hợp quốc đã được thông qua tại hội nghị quốc tế nào sau đây?

A. Tê – hê – ran. **B.** Xan Phran-xi - xcô. **C.** Oa – sinh - tơn. **D.** I – an - ta.

Câu 8. Trong trật tự thế giới đa cực, hai cực có tầm ảnh hưởng lớn nhất là

A. Mỹ và Trung Quốc. **B.** Liên bang Nga và Ấn Độ.

C. Nhật Bản và Trung Quốc. **D.** Nhật Bản và Ấn Độ.

Câu 9. Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra trong thời kì trật tự hai cực I – an - ta xác lập và phát triển?

A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập.

B. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô sụp đổ.

C. Hiến chương ASEAN được thông qua.

D. Việt Nam gia nhập ASEAN.

Câu 10. Tại hội nghị I – an - ta (2 – 1945), nguyên thủ của những quốc gia nào sau đây đã ra quyết định về việc thành lập Liên hợp quốc?

A. Anh, Pháp, Mĩ. **B.** Anh, Pháp, Đức.

C. Anh, Pháp, Liên Xô. **D.** Anh, Mĩ, Liên Xô.

Câu 11. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của trật tự thế giới hai cực I-an-ta?

A. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và các nước Tây Âu.

B. Ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

C. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

D. Sự suy giảm thế mạnh kinh tế của Mĩ và Liên Xô.

Câu 12. Từ năm 2015 đến nay, Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển dựa trên 3 trụ cột chính là Cộng đồng chính trị - an ninh, Cộng đồng văn hóa – xã hội và Cộng đồng

A. quân sự. **B.** tiền tệ. **C.** đối ngoại. **D.** kinh tế.

Câu 13. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của việc Việt Nam gia nhập ASEAN?

A. Mở ra triển vọng cho sự liên kết toàn khu vực Đông Nam Á.

B. Chứng tỏ ASEAN là liên minh chính trị lớn nhất hành tinh.

C. Mở ra triển vọng liên kết với các nước bên ngoài khu vực.

D. Góp phần nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế.

Câu 14. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bối cảnh thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Các cường quốc tìm cách tăng cường ảnh hưởng ở Đông Nam Á.

B. Trên thế giới xuất hiện nhiều tổ chức hợp tác khu vực có hiệu quả.

C. Một số nước trong khu vực Đông Nam Á đã giành được độc lập.

D. Cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ ở Việt Nam đã hoàn toàn kết thúc.

Câu 15. Yếu tố nào sau đây tác động đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Sự phát triển của xu thế toàn cầu hóa. **B.** Sự phát triển của xu thế liên kết khu vực.

C. Khủng hoảng năng lượng thế giới. **D.** Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ.

Câu 16. Quốc gia nào sau đây trở thành thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN?

A. Campuchia. **B.** Brunây. **C.** Mianma. **D.** Việt Nam.

Câu 17. ASEAN phát triển số lượng thành viên từ 5 nước lên 10 nước trong giai đoạn nào sau đây?

A. 1999 – 2015. **B.** 2015 – 2020. **C.** 1967 – 1976. **D.** 1976 – 1999.

Câu 18. Một trong những mục tiêu quan trọng của tổ chức ASEAN là

A. xây dựng khối liên minh chính trị và quân sự.

B. xóa bỏ áp bức bóc lột và nghèo nàn lạc hậu.

C. tăng cường hợp tác phát triển kinh tế và văn hóa

D. xây dựng khối liên minh kinh tế và quân sự.

Câu 19. Sự kiện lịch sử nào sau đây đánh dấu ASEAN đã phát triển từ ASEAN 5 lên ASEAN 10?

A. Việt Nam gia nhập ASEAN. **B.** Bản Hiến chương ASEAN được thông qua.

C. Campuchia gia nhập ASEAN. **D.** Hiệp ước Ba-li được kí kết.

Câu 20. Từ năm 1976 đến năm 1999 là giai đoạn tổ chức ASEAN

A. ổn định chính trị khu vực và mở rộng thành viên.

B. hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác quốc tế.

C. xây dựng và phát triển cộng đồng ASEAN vững mạnh.

D. thành lập và bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức.

Câu 21. Theo quy định của Hội nghị I- an- ta, các vùng của châu Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của phương Tây là

A. Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Tây Á. **B.** Tây Á, Đông Nam Á, Nam Á.

C. Đông Bắc Á, Tây Á, Nam Á. **D.** Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Á.

Câu 22. Hội nghị Ianta (2 - 1945) **không** quyết định

A. Thỏa thuận việc phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

B. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức, chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

C. Đưa quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật Bản.

D. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

Câu 23. Tại hội nghị Tê – hê – ran (1943), nguyên thủ quốc gia nào sau đây khẳng định quyết tâm thành lập tổ chức Liên hợp quốc?

A. Liên Xô. **B.** I- ta- li- a. **C.** Trung Quốc. **D.** Nhật Bản.

Câu 24. Nhận định nào dưới đây phản ánh đúng về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Quá trình mở rộng thành viên diễn ra lâu dài, liên tục trong thời gian tồn tại.

B. Hợp tác có hiệu quả cao từ khi ra đời, tạo vị thế quan trọng trên trường quốc tế.

C. Làm thất bại mưu đồ của các cường quốc muốn gia tăng ảnh hưởng ở khu vực.

D. Được thành lập nhằm đối phó với những thách thức về an ninh và kinh tế.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Liên hợp quốc đã có nhiều biện pháp, như đề cao các công ước, tuyên bố về quyền trẻ em, phụ nữ, về biến đổi khí hậu,... kêu gọi các nước ủng hộ sứ mệnh của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy phát triển con người. Lĩnh vực đặc biệt thể hiện vai trò của Liên hợp quốc trong lịch sử chính trị quốc tế đó là nhân đạo. Các hoạt động cứu trợ nhân đạo của Liên hợp quốc

hiện nay ở những "điểm nóng" trên thế giới được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Cơ quan cứu trợ khẩn cấp của Liên hợp quốc có trách nhiệm ứng phó kịp thời và thúc đẩy các hoạt động nhân đạo. Hằng năm, Cao ủy Tị nạn Liên hợp quốc (UNHCR) giúp khoảng 32 triệu người trên 110 quốc gia; Chương trình lương thực thế giới là tổ chức nhân đạo lớn nhất hiện nay, cung cấp lương thực khẩn cấp trên toàn thế giới, trung bình cho 100 triệu người ở trên 80 quốc gia; phòng, chống và giúp khắc phục hậu quả thiên tai quy mô lớn, như trận động đất sóng thần Đại Tây Dương năm 2004, động đất tại Ha-i-ti năm 2010..."

(Theo *https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/hoat-dong-cua-lanh-dao-dang-nha-nuoc/-/2018/35552/lien-hop-quoc-70-nam-hinh-thanh-va-phat-trien.aspx)*

a. Cao ủy Tị nạn Liên hợp quốc (UNHCR) là một trong những cơ quan, tổ chức chuyên môn của Liên hợp quốc nhằm thực hiện vai trò cứu trợ nhân đạo.

b. "….đề cao các công ước, tuyên bố về quyền trẻ em, phụ nữ" là một trong những biện pháp của tổ chức Liên hợp quốc nhằm mục tiêu cuối cùng là thúc đẩy sự phát triển con người.

c. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về vai trò của tổ chức Liên hợp quốc trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

d. Các hoạt động cứu trợ nhân đạo của Liên hợp quốc hiện nay chỉ diễn ra ở những vùng được cho là "điểm nóng" trên thế giới.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc

1. Bình đẳng chủ quyền của tất cả các quốc gia thành viên;
2. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia;
3. Cấm đe dọa sử dụng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế;
4. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước;
5. Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế;
6. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

(Theo Điều 2, *Hiến chương Liên hợp quốc* năm 1945)

a. Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc được quy định đầy đủ tại Hiến chương Liên hợp quốc năm 1945.

b. Quan điểm về bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia được đề cập đến trong nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là quan điểm lần đầu tiên xuất hiện trong lịch sử thế giới.

c. Liên hợp quốc tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc thông qua nguyên tắc "Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước".

d. Toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị là những quyền dân tộc cơ bản của một quốc gia, được Liên hợp quốc tôn trọng thông qua nguyên tắc hoạt động.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tôn chỉ và mục đích của ASEAN:

1. Thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hóa trong khu vực thông qua các nỗ lực chung trên tinh thần bình đẳng và hợp tác nhằm tăng cường cơ sở cho một Cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á hòa bình và thịnh vượng;
2. Thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực bằng việc tôn trọng công lý và nguyên tắc luật pháp trong quan hệ giữa các quốc gia trong vùng và tuân thủ các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc;

3. Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm ở các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học – kĩ thuật và hành chính,…

(Theo *Tuyên bố ASEAN, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN),* NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.15- 16).

a. ASEAN chủ trương liên kết, hợp tác giữa các nước trên nhiều lĩnh vực khác nhau và tiến tới nhất thể hóa tất cả các nước thành viên.

b. Một trong những mục đích của tổ chức ASEAN là hợp tác, giúp đỡ giữa các nước thành viên nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa.

c. Mục tiêu thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực của tổ chức ASEAN không chỉ đáp ứng đúng nhu cầu, nguyện vọng của các nước thành viên mà còn là điều kiện tiên quyết cho sự hợp tác và phát triển.

d. Tôn chỉ và mục đích thành lập của tổ chức ASEAN được thể hiện rõ trong *Tuyên bố ASEAN*

Câu 4. Cho bảng dữ kiện sau về thỏa thuận của Liên Xô, Mỹ và các nước phương Tây tại hội nghị I – an – ta trong việc phân chia phạm vi ảnh hưởng sau chiến tranh thế giới thứ hai.

Nước	**Nội dung thỏa thuận**	
	Tại châu Âu	Tại châu Á
Liên Xô	Quân đội Liên Xô đóng ở Đông Đức, Đông Béc - lin và các nước Đông Âu Vùng Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô	Khôi phục lại quyền lợi nước Nga bị mất sau chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905). Đây là điều kiện để Liên Xô tham gia chống Nhật ở châu Á. - Liên Xô có một số quyền lợi ở Trung Quốc - Kiểm soát phía bắc vĩ tuyến 38 ở Triều Tiên
Mỹ	Mỹ, Anh, Pháp chiếm đóng ở Tây Đức, Tây Béc – lin và các nước Tây Âu	- Sau khi Nhật đầu hàng, quân Đồng Minh (chủ yếu là Mỹ) sẽ đóng quân. - Kiểm soát phía nam vĩ tuyến 38 ở Triều Tiên - Phần còn lại của châu Á (Đông Nam Á, Nam Á, Tây Á…) thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây.

a. Tại hội nghị I – an - ta, các cường quốc Đồng minh đã thỏa thuận về việc phân chia phạm vi ảnh hưởng sau chiến tranh thế giới thứ hai tại châu Âu và châu Á.

b. Theo quyết định của hội nghị I – an – ta, bán đảo Triều Tiên sẽ bị chia cắt thành 2 miền theo vĩ tuyến 38 do quân đội Liên Xô và Mĩ chiếm đóng.

c. Quyết định: Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây của hội nghị I-an-ta đã cản trở tiến trình giành độc lập của nhân dân Việt Nam sau chiến tranh thế giới.

d. Liên Xô khôi phục lại những quyền lợi của nước Nga bị mất sau chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905) là do chia sẻ nghĩa vụ với các cường quốc Đồng minh ở châu Âu và châu Á.

----HẾT---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI **TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH** ---------- **ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC** *(Đề thi có 05 trang)*	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 12** **NĂM HỌC 2024 - 2025** **Môn: Lịch sử** *Thời gian làm bài: 45 phút*

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề: 123**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Theo quy định của Hội nghị Ianta, vùng Tây Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của

A. Liên Xô. **B.** Đức. **C.** Nhật Bản. **D.** Mĩ.

Câu 2. Sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, một trật tự thế giới mới được hình thành có tên gọi là

A. Trật tự đa cực. **B.** Trật tự hai cực I – an - ta.

C. Trật tự Vécxai – Oasinhtơn. **D.** Trật tự đơn cực.

Câu 3. "Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm ở các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học – kĩ thuật và hành chính,..."

(Theo *Tuyên bố ASEAN, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN),* NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.16).

Đoạn tư liệu trên phản ánh

A. mục đích thành lập của tổ chức ASEAN.

B. thời cơ khi Việt Nam gia nhập ASEAN.

C. triển vọng và thách thức của tổ chức ASEAN.

D. nguyên tắc hoạt động của tổ chức ASEAN.

Câu 4. Tổ chức ASEAN xác định mục tiêu thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực thông qua việc

A. tôn trọng công lý và luật pháp quốc tế.

B. ra sức mở rộng quan hệ với các cường quốc.

C. giúp đỡ lẫn nhau về mặt kinh tế, văn hóa.

D. đề cao công tác nghiên cứu Đông Nam Á.

Câu 5. Văn bản đầu tiên đề xuất ý tưởng xây dựng một Cộng đồng ASEAN là

A. Tuyên bố Cua-la Lăm-pua.

B. Hiệp định khung về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN.

C. Tầm nhìn ASEAN 2020.

D. Tuyên bố Ba-li II.

Câu 6. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập năm 1967 khi

A. các nước trong khu vực Đông Nam Á giành độc lập hoàn toàn.

B. cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mĩ thất bại.

C. Liên Xô và Mĩ đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

D. một số tổ chức khu vực đã ra đời ở Đông Nam Á

Câu 7. Một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt là

A. sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố trên phạm vi toàn cầu.

B. cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc thuộc địa.

C. cuộc chạy đua về sức mạnh tổng hợp giữa các cường quốc.

D. cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi.

Câu 8. Từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX đến năm 1991 là giai đoạn trật tự hai cực I-an-ta

A. xác lập và phát triển. **B.** suy yếu và sụp đổ.

C. bước đầu xác lập. **D.** bước đầu xói mòn.

Câu 9. Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt?

A. Liên Xô và Mĩ thỏa thuận về việc hạn chế vũ khí chiến lược.

B. Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước châu Âu.

C. Trung Quốc vươn lên thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới

D. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương được thành lập.

Câu 10. ASEAN phát triển số lượng thành viên từ 5 nước lên 10 nước trong giai đoạn nào sau đây?

A. 1999 – 2015. **B.** 2015 – 2020. **C.**1967 – 1976. **D.** 1976 – 1999.

Câu 11. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng xu thế phát triển của thế giới từ sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt?

A. Trật tự thế giới đơn cực được xác lập trong quan hệ quốc tế.

B. Các quốc gia đều tập trung lấy phát triển quân sự làm trọng điểm.

C. Mỹ nắm vai trò là siêu cường duy nhất chi phối quan hệ quốc tế.

D. Các nước điều chỉnh quan hệ theo hướng hòa hoãn, đối thoại, hợp tác.

Câu 12. Nhận định nào dưới đây phản ánh đúng về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Quá trình mở rộng thành viên diễn ra lâu dài, liên tục trong thời gian tồn tại.

B. Được thành lập nhằm đối phó với những thách thức về an ninh và kinh tế.

C. Hợp tác có hiệu quả cao từ khi ra đời, tạo vị thế quan trọng trên trường quốc tế.

D. Làm thất bại mưu đồ của các cường quốc muốn gia tăng ảnh hưởng ở khu vực.

Câu 13. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời **không** chịu tác động bởi nhân tố nào sau đây?

A. Xu thế toàn cầu hóa mạnh mẽ. **B.** Nhu cầu liên kết, hợp tác khu vực.

C. Cuộc chiến tranh lạnh giữa Mĩ và Liên Xô. **D.** Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.

Câu 14. Hội nghị I – an - ta diễn ra khi chiến tranh thế giới thứ hai

A. bước vào giai đoạn quyết liệt. **B.** bước vào giai đoạn phản công.

C. bước vào giai đoạn kết thúc. **D.** bước vào giai đoạn giằng co.

Câu 15. Trong trật tự thế giới đa cực, hai cực có tầm ảnh hưởng lớn nhất là

A. Nhật Bản và Ấn Độ. **B.** Mỹ và Trung Quốc.

C. Liên bang Nga và Ấn Độ. **D.** Nhật Bản và Trung Quốc.

Câu 16. Tại hội nghị I – an - ta (2/1945), các nước Đồng minh đã thống nhất mục tiêu chung là

A. phân chia phạm vi ảnh hưởng và khu vực đóng quân giữa các nước phát xít.

B. thành lập tổ chức Hội Quốc Liên nhằm duy trì hoà bình, an ninh thế giới.

C. thoả thuận đóng quân tại châu Á, châu Phi nhằm giải giáp quân đội phát xít.

D. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

Câu 17. Một trong những mục tiêu quan trọng của tổ chức ASEAN là

A. tăng cường hợp tác phát triển kinh tế và văn hóa.

B. xây dựng khối liên minh chính trị và quân sự.

C. xây dựng khối liên minh kinh tế và quân sự.

D. xóa bỏ áp bức bóc lột và nghèo nàn lạc hậu.

Câu 18. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế?

A. Giải quyết các cuộc tranh chấp, xung đột ở nhiều quốc gia và khu vực.

B. Hỗ trợ các nước trong quá trình phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế.

C. Tạo môi trường kinh tế bình đẳng, hỗ trợ các nền kinh tế kém phát triển.

D. Thúc đẩy quá trình giành độc lập của các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Câu 19. Từ năm 2015 đến nay, Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển dựa trên 3 trụ cột chính là Cộng đồng chính trị - an ninh, Cộng đồng văn hóa – xã hội và Cộng đồng

A. quân sự. **B.** tiền tệ. **C.** đối ngoại. **D.** kinh tế.

Câu 20. "Không có một trung tâm quyền lực thống trị, thay vào đó, nhiều quốc gia, khu vực tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu". Đoạn thông tin trên phản ánh đặc điểm của trật tự thế giới nào sau đây?

A. Trật tự đơn cực. **B.** Trật tự Vecxai – Oasinhtơn.

C. Trật tự hai cực I – an - ta **D.** Trật tự đa cực.

Câu 21. "Nỗ lực phát triển khu vực Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, tự do, thịnh vượng và thống nhất tất cả các nước thành viên" là mục đích của tổ chức nào sau đây?

A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). **B.** Tổ chức Liên hợp quốc (UN).

C. Tổ chức MAPHILINDO. **D.** Hiệp hội Đông Nam Á (ASA).

Câu 22. Trong giai đoạn xác lập và phát triển của trật tự hai cực I-an-ta, Mỹ và Liên Xô đã có hành động nào sau đây?

A. Tiến hành chiến tranh xâm lược. **B.** Tăng cường chạy đua vũ trang.

C. Hợp tác phát triển kinh tế. **D.** Ủng hộ chiến tranh thế giới.

Câu 23. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. nhu cầu phát triển của mỗi quốc gia thành viên.

B. yêu cầu đối phó với các cường quốc trong khu vực.

C. sự quan tâm và chỉ đạo của tổ chức Liên hợp quốc.

D. nhu cầu duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

Câu 24. Theo quyết định của hội nghị I- an- ta (2-1945), Liên Xô **không** đóng quân tại khu vực nào sau đây?

A. Nam Á. **B.** Đông Âu. **C.** Đông Đức. **D.** Bắc Triều Tiên.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Trải qua hơn 40 năm, "Trật tự hai cực I-an- ta" đã từng bước bị xói mòn: thắng lợi của cách mạng Trung Quốc năm 1949 đã tạo ra một "đột phá" đối với trật tự này và đạp tan âm mưu của Mĩ khống chế Trung Quốc và Liên Xô phải bỏ những đặc quyền ở vùng Đông Bắc Trung Quốc; sự lớn mạnh của nền kinh tế các nước tư bản Tây Âu, đặc biệt sự ra đời của Khối thị trường chung châu Âu (EEC) từ giai đoạn trước làm suy giảm nghiêm trọng phạm vi ảnh hưởng của Mĩ ở Tây Âu; thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc làm thay đổi căn bản bộ mặt của khu vực Á – Phi – Mĩ Latinh mà theo "khuôn khổ I- an- ta" thuộc ảnh hưởng truyền thống của Mĩ và các nước phương Tây; sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế Nhật Bản, Tây Âu dẫn đến việc hai trung tâm kinh tế - tài chính là Tây Âu và Nhật Bản cạnh tranh với Mĩ."

(Lịch sử thế giới hiện đại, Nguyễn Anh Thái, NXB Giáo dục, tr 417)

a. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi đã làm xói mòn trật hai cực I -an - ta với cả 2 cực.

b. Sự ra đời các quốc gia độc lập ở châu Á góp phần làm xói mòn trật tự hai cực Ianta.

c. Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản là ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới.

d. Quan hệ giữa Nhật Bản, Tây Âu và Mĩ chuyển từ đồng minh sang đối đầu.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Nhận định về tình hình thế giới, Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam nêu rõ: "Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh. Cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn"

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2016, tr .16)

a. Sau chiến tranh lạnh, xu thế đa cực trở thành một trong những xu thế phát triển chính của thế giới.

b. Sự hình thành của trật tự thế giới đa cực là một tiến trình lịch sử khách quan trong quan hệ quốc tế.

c. Hiện nay, toàn cầu hóa là điều kiện quyết định sự hình thành xu hướng đa cực trong quan hệ quốc tế.

d. Trong xu thế đa cực, quá trình hội nhập quốc tế chỉ diễn ra ở các nước lớn, các trung tâm kinh tế tài chính lớn.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Tên gọi "Liên hợp quốc" đã được Tổng thống Mỹ Franklin D. Roosevelt đặt và được sử dụng lần đầu tiên trong "Tuyên ngôn của Liên hợp quốc" vào ngày 1/1/1942, trong đó 26 quốc gia đã khẳng định cam kết tiếp tục cuộc đấu tranh chống lại các nước thuộc phe phát xít.

Với ý định chuẩn bị cho thời kỳ hậu chiến, nhằm loại trừ khả năng xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba và bảo đảm một thế cân bằng mới trong quan hệ quốc tế sau chiến tranh, ba cường quốc chính của phe Đồng minh Anh, Mỹ và Liên Xô đã tiến hành hai hội nghị thượng đỉnh quan trọng tại Tê-hê-ran (tháng 11/1943) và I-an-ta (tháng 2/1945). Nội dung trao đổi chính giữa Sớc-xin, Xta-lin và Ru-dơ-ven bao gồm số phận châu Âu và tương lai của Liên hợp quốc. Hội đồng Ngoại trưởng 5 nước gồm Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp và Trung Quốc được thành lập. Trên cơ sở thoả thuận tại Hội nghị I-an-ta, đại biểu của 50 quốc gia đã tham dự Hội nghị Xan Phran-xít-xcô tháng 4/1945- 6/1945 và dự thảo Hiến chương Liên hợp quốc. Ngày 24-10-1945, Liên hợp quốc chính thức được thành lập."

(Trích Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ sơ- sự kiện- nhân chứng ra ngày 10/1/2018)

a. Việt Nam là thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc sau khi đã gia nhập ASEAN và ngày càng có nhiều đóng góp trong các vấn đề chung của thế giới.

b. Năm 2014 Việt Nam bắt đầu cử lực lượng tham gia gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

c. Tại Hội nghị Tê-hê-ran, ba nước Anh, Mĩ, Liên Xô đã khẳng định quyết tâm thành lập Liên hợp quốc.

d. Tổ chức Liên hợp quốc ra đời là kết quả đấu tranh gay gắt từ các hội nghị quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ 2

Câu 4. Cho bảng dữ kiện sau:

Thời gian	**Sự kiện**
11-1989	Bức tường Béc lin chính thức sụp đổ
12-1989	Xô- Mĩ tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh tại đảo Man ta (Địa Trung Hải)
12-1991	Liên Bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết sụp đổ sau 74 năm tồn tại

a. Sự tan rã của nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (12-1991) chính thức chấm dứt sự tồn tại của trật tự hai cực I - an - ta.

b. "Bức tường Béc- lin " (Đức) sụp đổ đánh dấu cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội ở châu Âu kết thúc.

c. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, đánh dấu sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội trên thế giới.

d. Việc chiến tranh lạnh chấm dứt giữa Mĩ và Liên Xô đã mở ra chiều hướng và những điều kiện để giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp.

----HẾT---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH ---------- **ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC** *(Đề thi có 05 trang)*	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 12** **NĂM HỌC 2024 - 2025** **Môn: Lịch sử** *Thời gian làm bài: 45 phút*

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề: 124**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Từ năm 2015 đến nay, Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển dựa trên ba trụ cột chính là Cộng đồng chính trị - an ninh, Cộng đồng văn hóa – xã hội và Cộng đồng

A. quân sự. **B.** tiền tệ. **C.** đối ngoại. **D.** kinh tế.

Câu 2. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của việc Việt Nam gia nhập ASEAN?

A. Chứng tỏ ASEAN là liên minh chính trị lớn nhất hành tinh.

B. Mở ra triển vọng liên kết với các nước bên ngoài khu vực.

C. Góp phần nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế.

D. Mở ra triển vọng cho sự liên kết toàn khu vực Đông Nam Á.

Câu 3. Yếu tố nào sau đây tác động đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Khủng hoảng năng lượng thế giới. **B.** Sự phát triển của xu thế toàn cầu hóa.

C. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ. **D.** Sự phát triển của xu thế liên kết khu vực.

Câu 4. Tại hội nghị Tê – hê – ran (1943), nguyên thủ quốc gia nào sau đây khẳng định quyết tâm thành lập tổ chức Liên hợp quốc?

A. Liên Xô. **B.** Trung Quốc. **C.** Nhật Bản **D.** I- ta- li- a

Câu 5. Quốc gia nào sau đây trở thành thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN?

A. Campuchia. **B.** Mianma. **C.** Brunây. **D.** Việt Nam.

Câu 6. Tại hội nghị I – an - ta (2 – 1945), nguyên thủ của những quốc gia nào sau đây đã ra quyết định về việc thành lập Liên hợp quốc?

A. Anh, Pháp, Mĩ. **B.** Anh, Pháp, Liên Xô.

C. Anh, Pháp, Đức. **D.** Anh, Mĩ, Liên Xô.

Câu 7. "Năm 2000, GDP của Mỹ gấp khoảng 12 lần của Trung Quốc, nhưng đến năm 2021 chỉ còn gấp khoảng 1,3 lần".

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr.20).

Thông tin trên phản ánh đặc điểm gì trong xu thế đa cực hiện nay?

A. Mỹ dần mất vai trò chi phối quan hệ quốc tế trong xu thế đa cực.

B. Trung Quốc đã vươn lên thành cường quốc kinh tế đứng đầu thế giới.

C. Sự suy giảm sức mạnh tương đối của Mỹ trong trật tự thế giới đa cực.

D. Mâu thuẫn đối kháng giữa Mỹ và Trung Quốc trong xu thế đa cực .

Câu 8. Sự kiện lịch sử nào sau đây đánh dấu ASEAN đã phát triển từ ASEAN 5 lên ASEAN 10?

A. Hiệp ước Ba-li được kí kết.

B. Bản Hiến chương ASEAN được thông qua.

C. Việt Nam gia nhập ASEAN.

D. Campuchia gia nhập ASEAN.

Câu 9. Theo quy định của Hội nghị Ianta, các vùng của châu Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của phương Tây là

A. Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Tây Á.

B. Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Á.

C. Tây Á, Đông Nam Á, Nam Á.

D. Đông Bắc Á, Tây Á, Nam Á.

Câu 10. Trật tự đa cực được hình thành vào đầu thế kỉ XXI sau khi trật tự thế giới nào sau đây bị sụp đổ?

A. Trật tự đơn cực.

B. Trật tự hai cực I-an-ta.

C. Trật tự Vecxai- Oasinhtơn.

D. Trật tự nhất siêu, nhiều cường.

Câu 11. Bản Hiến chương Liên hợp quốc đã được thông qua tại hội nghị quốc tế nào sau đây?

A. Tê – hê – ran.

B. Xan Phran -xi -xcô.

C. I – an - ta.

D. Oa – sinh - tơn.

Câu 12. Nhận định nào dưới đây phản ánh đúng về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Được thành lập nhằm đối phó với những thách thức về an ninh và kinh tế.

B. Làm thất bại mưu đồ của các cường quốc muốn gia tăng ảnh hưởng ở khu vực.

C. Quá trình mở rộng thành viên diễn ra lâu dài, liên tục trong thời gian tồn tại.

D. Hợp tác có hiệu quả cao từ khi ra đời, tạo vị thế quan trọng trên trường quốc tế.

Câu 13. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của trật tự thế giới hai cực I-an-ta?

A. Sự suy giảm thế mạnh kinh tế của Mĩ và Liên Xô.

B. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và các nước Tây Âu.

C. Ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

D. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Câu 14. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời **không** chịu tác động bởi nhân tố nào sau đây?

A. Nhu cầu liên kết, hợp tác khu vực.

B. Cuộc chiến tranh lạnh giữa Mĩ và Liên Xô.

C. Xu thế toàn cầu hóa mạnh mẽ.

D. Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.

Câu 15. Một trong những mục tiêu quan trọng của tổ chức ASEAN là

A. xây dựng khối liên minh chính trị và quân sự.

B. tăng cường hợp tác phát triển kinh tế và văn hóa.

C. xóa bỏ áp bức bóc lột và nghèo nàn lạc hậu.

D. xây dựng khối liên minh kinh tế và quân sự.

Câu 16. Từ năm 1976 đến năm 1999 là giai đoạn tổ chức ASEAN

A. thành lập và bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức.

B. xây dựng và phát triển cộng đồng ASEAN vững mạnh.

C. ổn định chính trị khu vực và mở rộng thành viên.

D. hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác quốc tế.

Câu 17. ASEAN phát triển số lượng thành viên từ 5 nước lên 10 nước trong giai đoạn nào sau đây?

A. 1967 – 1976. **B.** 1976 – 1999. **C.** 1999 – 2015. **D.** 2015 – 2020.

Câu 18. "Không có một trung tâm quyền lực thống trị, thay vào đó, nhiều quốc gia, khu vực tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu". Đoạn thông tin trên phản ánh đặc điểm của trật tự thế giới nào sau đây?

A. Trật tự hai cực I-an-ta. **B.** Trật tự đơn cực.

C. Trật tự Vecxai – Oasinhtơn. **D.** Trật tự đa cực.

Câu 19. Năm 1967, quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Malaixia. **B.** Brunây. **C.** Mianma. **D.** Campuchia.

Câu 20. Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra trong thời kì trật tự hai cực I - an - ta xác lập và phát triển?

A. Việt Nam gia nhập ASEAN.

B. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô sụp đổ.

C. Hiến chương ASEAN được thông qua.

D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập.

Câu 21. Trong trật tự thế giới đa cực, hai cực có tầm ảnh hưởng lớn nhất là

A. Nhật Bản và Trung Quốc. **B.** Liên bang Nga và Ấn Độ.

C. Nhật Bản và Ấn Độ. **D.** Mỹ và Trung Quốc.

Câu 22. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. nhu cầu phát triển của mỗi quốc gia thành viên.

B. nhu cầu duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

C. yêu cầu đối phó với các cường quốc trong khu vực.

D. sự quan tâm và chỉ đạo của tổ chức Liên hợp quốc.

Câu 23. Hội nghị I- an- ta (2 - 1945) **không** quyết định

A. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Dức, chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

B. Đưa quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật Bản.

C. Thỏa thuận việc phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

D. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.

Câu 24. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bối cảnh thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Một số nước trong khu vực Đông Nam Á đã giành được độc lập.

B. Các cường quốc tìm cách tăng cường ảnh hưởng ở Đông Nam Á.

C. Trên thế giới xuất hiện nhiều tổ chức hợp tác khu vực có hiệu quả.

D. Cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ ở Việt Nam đã hoàn toàn kết thúc.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc

1. Bình đẳng chủ quyền của tất cả các quốc gia thành viên;
2. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia;
3. Cấm đe dọa sử dụng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế;
4. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước;
5. Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế;
6. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

(Theo Điều 2, *Hiến chương Liên hợp quốc* năm 1945)

a. Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc được quy định đầy đủ tại Hiến chương Liên hợp quốc năm 1945.

b. Liên hợp quốc tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc thông qua nguyên tắc "Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước".

c. Toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị là những quyền dân tộc cơ bản của một quốc gia, được Liên hợp quốc tôn trọng thông qua nguyên tắc hoạt động.

d. Quan điểm về bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia được đề cập đến trong nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là quan điểm lần đầu tiên xuất hiện trong lịch sử thế giới.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Liên hợp quốc đã có nhiều biện pháp, như đề cao các công ước, tuyên bố về quyền trẻ em, phụ nữ, về biến đổi khí hậu,... kêu gọi các nước ủng hộ sứ mệnh của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy phát triển con người. Lĩnh vực đặc biệt thể hiện vai trò của Liên hợp quốc trong lịch sử chính trị quốc tế đó là nhân đạo. Các hoạt động cứu trợ nhân đạo của Liên hợp quốc hiện nay ở những "điểm nóng" trên thế giới được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Cơ quan cứu trợ khẩn cấp của Liên hợp quốc có trách nhiệm ứng phó kịp thời và thúc đẩy các hoạt động nhân đạo. Hằng năm, Cao ủy Tị nạn Liên hợp quốc (UNHCR) giúp khoảng 32 triệu người trên 110 quốc gia; Chương trình lương thực thế giới là tổ chức nhân đạo lớn nhất hiện nay, cung cấp lương thực khẩn cấp trên toàn thế giới, trung bình cho 100 triệu người ở trên 80 quốc gia; phòng, chống và giúp khắc phục hậu quả thiên tai quy mô lớn, như trận động đất sóng thần Đại Tây Dương năm 2004, động đất tại Ha-i-ti năm 2010..."

*(*Theo *https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/hoat-dong-cua-lanh-dao-dang-nha-nuoc/-/2018/35552/lien-hop-quoc-70-nam-hinh-thanh-va-phat-trien.aspx)*

a. "....đề cao các công ước, tuyên bố về quyền trẻ em, phụ nữ" là một trong những biện pháp của tổ chức Liên hợp quốc nhằm mục tiêu cuối cùng là thúc đẩy sự phát triển con người.

b. Các hoạt động cứu trợ nhân đạo của Liên hợp quốc hiện nay chỉ diễn ra ở những vùng được cho là "điểm nóng" trên thế giới.

c. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về vai trò của tổ chức Liên hợp quốc trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

d. Cao ủy Tị nạn Liên hợp quốc (UNHCR) là một trong những cơ quan, tổ chức chuyên môn của Liên hợp quốc nhằm thực hiện vai trò cứu trợ nhân đạo.

Câu 3. Cho bảng dữ kiện sau về thỏa thuận của Liên Xô, Mỹ và các nước phương Tây tại hội nghị I – an – ta trong việc phân chia phạm vi ảnh hưởng sau chiến tranh thế giới thứ hai

Nước	**Nội dung thỏa thuận**	
	Tại châu Âu	Tại châu Á

Liên Xô	Quân đội Liên Xô đóng ở Đông Đức, Đông Béc- lin và các nước Đông Âu Vùng Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô	Khôi phục lại quyền lợi nước Nga bị mất sau chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905). Đây là điều kiện để Liên Xô tham gia chống Nhật ở châu Á. - Liên Xô có một số quyền lợi ở Trung Quốc - Kiểm soát phía bắc vĩ tuyến 38 ở Triều Tiên
Mỹ	Mỹ, Anh, Pháp chiếm đóng ở Tây Đức, Tây Béc – lin và các nước Tây Âu	- Sau khi Nhật đầu hàng, quân Đồng Minh (chủ yếu là Mỹ) sẽ đóng quân. - Kiểm soát phía nam vĩ tuyến 38 ở Triều Tiên - Phần còn lại của châu Á (Đông Nam Á, Nam Á, Tây Á…) thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây.

a. Liên Xô khôi phục lại những quyền lợi của nước Nga bị mất sau chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905) là do chia sẻ nghĩa vụ với các cường quốc Đồng minh ở châu Âu và châu Á.

b. Theo quyết định của hội nghị I – an – ta, bán đảo Triều Tiên sẽ bị chia cắt thành 2 miền theo vĩ tuyến 38 do quân đội Liên Xô và Mĩ chiếm đóng.

c. Tại hội nghị I-an-ta, các cường quốc Đồng minh đã thỏa thuận về việc phân chia phạm vi ảnh hưởng sau chiến tranh thế giới thứ hai tại châu Âu và châu Á.

d. Quyết định: Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây của hội nghị I - an - ta đã cản trở tiến trình giành độc lập của nhân dân Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tôn chỉ và mục đích của ASEAN:

1. Thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hóa trong khu vực thông qua các nỗ lực chung trên tinh thần bình đẳng và hợp tác nhằm tăng cường cơ sở cho một Cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á hòa bình và thịnh vượng;

2. Thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực bằng việc tôn trọng công lý và nguyên tắc luật pháp trong quan hệ giữa các quốc gia trong vùng và tuân thủ các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc;

3. Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm ở các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học – kĩ thuật và hành chính,…

(Theo *Tuyên bố ASEAN, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN),* NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.15- 16).

a. Một trong những mục đích của tổ chức ASEAN là hợp tác, giúp đỡ giữa các nước thành viên nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa.

b. Mục tiêu thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực của tổ chức ASEAN không chỉ đáp ứng đúng nhu cầu, nguyện vọng của các nước thành viên mà còn là điều kiện tiên quyết cho sự hợp tác và phát triển.

c. ASEAN chủ trương liên kết, hợp tác giữa các nước trên nhiều lĩnh vực khác nhau và tiến tới nhất thể hóa tất cả các nước thành viên.

d. Tôn chỉ và mục đích thành lập của tổ chức ASEAN được thể hiện rõ trong *Tuyên bố ASEAN.*

----HẾT---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI **TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH** ---------- **ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC** *(Đề thi có 05 trang)*	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 12** **NĂM HỌC 2024 - 2025** **Môn: Lịch sử** *Thời gian làm bài: 45 phút*

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề: 125**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Theo quy định của Hội nghị I- an- ta, vùng Tây Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của

A. Đức. **B.** Liên Xô. **C.** Nhật Bản. **D.** Mĩ.

Câu 2. Tại hội nghị I- an- ta (2/1945), các nước Đồng minh đã thống nhất mục tiêu chung là

A. thoả thuận đóng quân tại châu Á, châu Phi nhằm giải giáp quân đội phát xít.

B. thành lập tổ chức Hội Quốc Liên nhằm duy trì hoà bình, an ninh thế giới.

C. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

D. phân chia phạm vi ảnh hưởng và khu vực đóng quân giữa các nước phát xít.

Câu 3. ASEAN phát triển số lượng thành viên từ 5 nước lên 10 nước trong giai đoạn nào sau đây?

A. 2015 – 2020. **B.** 1967 – 1976. **C.** 1999 – 2015. **D.** 1976 – 1999.

Câu 4. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập năm 1967 khi

A. cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mĩ thất bại.

B. Liên Xô và Mĩ đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

C. các nước trong khu vực Đông Nam Á giành độc lập hoàn toàn.

D. một số tổ chức khu vực đã ra đời ở Đông Nam Á.

Câu 5. Từ năm 2015 đến nay, Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển dựa trên 3 trụ cột chính là Cộng đồng chính trị - an ninh, Cộng đồng văn hóa – xã hội và Cộng đồng

A. tiền tệ. **B.** đối ngoại. **C.** quân sự. **D.** kinh tế.

Câu 6. Trong giai đoạn xác lập và phát triển của trật tự hai cực I-an-ta, Mỹ và Liên Xô đã có hành động nào sau đây?

A. Ủng hộ chiến tranh thế giới. **B.** Tăng cường chạy đua vũ trang.

C. Hợp tác phát triển kinh tế. **D.** Tiến hành chiến tranh xâm lược.

Câu 7. "Không có một trung tâm quyền lực thống trị, thay vào đó, nhiều quốc gia, khu vực tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu". Đoạn thông tin trên phản ánh đặc điểm của trật tự thế giới nào sau đây?

A. Trật tự đơn cực. **B.** Trật tự hai cực I - an -ta.

C. Trật tự đa cực. **D.** Trật tự Vecxai – Oasinhtơn.

Câu 8. Từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX đến năm 1991 là giai đoạn trật tự hai cực I-an-ta

A. bước đầu xói mòn. **B.** suy yếu và sụp đổ.

C. xác lập và phát triển. **D.** bước đầu xác lập.

Câu 9. Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt?

A. Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước châu Âu.

B. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương được thành lập.

C. Trung Quốc vươn lên thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới

D. Liên Xô và Mĩ thỏa thuận về việc hạn chế vũ khí chiến lược.

Câu 10. Theo quyết định của hội nghị I- an- ta (2-1945), Liên Xô **không** đóng quân tại khu vực nào sau đây?

A. Nam Á. **B.** Đông Đức. **C.** Bắc Triều Tiên. **D.** Đông Âu.

Câu 11. Trong trật tự thế giới đa cực, hai cực có tầm ảnh hưởng lớn nhất là

A. Nhật Bản và Trung Quốc. **B.** Nhật Bản và Ấn Độ.

C. Liên bang Nga và Ấn Độ. **D.** Mỹ và Trung Quốc.

Câu 12. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng xu thế phát triển của thế giới từ sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt?

A. Mỹ nắm vai trò là siêu cường duy nhất chi phối quan hệ quốc tế.

B. Các quốc gia đều tập trung lấy phát triển quân sự làm trọng điểm.

C. Trật tự thế giới đơn cực được xác lập trong quan hệ quốc tế.

D. Các nước điều chỉnh quan hệ theo hướng hòa hoãn, đối thoại, hợp tác.

Câu 13. Một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt là

A. sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố trên phạm vi toàn cầu.

B. cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc thuộc địa.

C. cuộc chạy đua về sức mạnh tổng hợp giữa các cường quốc.

D. cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi

Câu 14. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. nhu cầu phát triển của mỗi quốc gia thành viên.

B. yêu cầu đối phó với các cường quốc trong khu vực.

C. sự quan tâm và chỉ đạo của tổ chức Liên hợp quốc.

D. nhu cầu duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

Câu 15. Tổ chức ASEAN xác định mục tiêu thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực thông qua việc

A. tôn trọng công lý và luật pháp quốc tế.

B. đề cao công tác nghiên cứu Đông Nam Á.

C. giúp đỡ lẫn nhau về mặt kinh tế, văn hóa.

D. ra sức mở rộng quan hệ với các cường quốc.

Câu 16. Sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, một trật tự thế giới mới được hình thành có tên gọi là

A. Trật tự hai cực I - an - ta. **B.** Trật tự đa cực.

C. Trật tự đơn cực. **D.** Trật tự Vécxai – Oasinhtơn.

Câu 17. "Nỗ lực phát triển khu vực Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, tự do, thịnh vượng và thống nhất tất cả các nước thành viên" là mục đích của tổ chức nào sau đây?

A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). **B.** Hiệp hội Đông Nam Á (ASA).

C. Tổ chức MAPHILINDO. **D.** Tổ chức Liên hợp quốc (UN).

Câu 18. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời **không** chịu tác động bởi nhân tố nào sau đây?

A. Xu thế toàn cầu hóa mạnh mẽ.

B. Cuộc chiến tranh lạnh giữa Mĩ và Liên Xô.

C. Nhu cầu liên kết, hợp tác khu vực.

D. Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật.

Câu 19. "Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm ở các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học – kĩ thuật và hành chính,..."

(Theo *Tuyên bố ASEAN, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN),* NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.16).

Đoạn tư liệu trên phản ánh

A. triển vọng và thách thức của tổ chức ASEAN.

B. mục đích thành lập của tổ chức ASEAN.

C. thời cơ khi Việt Nam gia nhập ASEAN.

D. nguyên tắc hoạt động của tổ chức ASEAN.

Câu 20. Hội nghị I-an-ta diễn ra khi chiến tranh thế giới thứ hai

A. bước vào giai đoạn quyết liệt.

B. bước vào giai đoạn phản công.

C. bước vào giai đoạn giằng co.

D. bước vào giai đoạn kết thúc.

Câu 21. Nhận định nào dưới đây phản ánh đúng về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Được thành lập nhằm đối phó với những thách thức về an ninh và kinh tế.

B. Quá trình mở rộng thành viên diễn ra lâu dài, liên tục trong thời gian tồn tại.

C. Làm thất bại mưu đồ của các cường quốc muốn gia tăng ảnh hưởng ở khu vực.

D. Hợp tác có hiệu quả cao từ khi ra đời, tạo vị thế quan trọng trên trường quốc tế.

Câu 22. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế?

A. Tạo môi trường kinh tế bình đẳng, hỗ trợ các nền kinh tế kém phát triển.

B. Giải quyết các cuộc tranh chấp, xung đột ở nhiều quốc gia và khu vực.

C. Hỗ trợ các nước trong quá trình phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế.

D. Thúc đẩy quá trình giành độc lập của các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Câu 23. Văn bản đầu tiên đề xuất ý tưởng xây dựng một Cộng đồng ASEAN là

A. Tuyên bố Cua-la Lăm-pua.

B. Tuyên bố Ba-li II.

C. Hiệp định khung về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN.

D. Tầm nhìn ASEAN 2020.

Câu 24. Một trong những mục tiêu quan trọng của tổ chức ASEAN là

A. xây dựng khối liên minh chính trị và quân sự.

B. xây dựng khối liên minh kinh tế và quân sự.

C. xóa bỏ áp bức bóc lột và nghèo nàn lạc hậu.

D. tăng cường hợp tác phát triển kinh tế và văn hóa.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Trải qua hơn 40 năm, "Trật tự hai cực I-an- ta" đã từng bước bị xói mòn: thắng lợi của cách mạng Trung Quốc năm 1949 đã tạo ra một "đột phá" đối với trật tự này và đạp tan âm mưu của Mĩ khống chế Trung Quốc và Liên Xô phải bỏ những đặc quyền ở vùng Đông Bắc Trung Quốc; sự lớn mạnh của nền kinh tế các nước tư bản Tây Âu, đặc biệt sự ra đời của Khối thị trường chung châu Âu (EEC) từ giai đoạn trước làm suy giảm nghiêm trọng phạm vi ảnh hưởng của Mĩ ở Tây Âu; thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc làm thay đổi căn bản bộ mặt của khu vực Á – Phi – Mĩ Latinh mà theo "khuôn khổ I- an- ta" thuộc ảnh hưởng truyền thống của Mĩ và các nước phương Tây; sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế Nhật Bản, Tây Âu dẫn đến việc hai trung tâm kinh tế - tài chính là Tây Âu và Nhật Bản cạnh tranh với Mĩ."

(Lịch sử thế giới hiện đại, Nguyễn Anh Thái, NXB Giáo dục, tr 417)

a. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi đã làm xói mòn trật hai cực Ianta với cả 2 cực.

b. Quan hệ giữa Nhật Bản, Tây Âu và Mĩ chuyển từ đồng minh sang đối đầu.

c. Sự ra đời các quốc gia độc lập ở châu Á góp phần làm xói mòn trật tự hai cực Ianta.

d. Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản là 3 trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới.

Câu 2. Cho bảng dữ kiện sau:

Thời gian	**Sự kiện**
11-1989	Bức tường Béc lin chính thức sụp đổ
12-1989	Xô- Mĩ tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh tại đảo Man ta (Địa Trung Hải)
12-1991	Liên Bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết sụp đổ sau 74 năm tồn tại

a. Việc chiến tranh lạnh chấm dứt giữa Mĩ và Liên Xô đã mở ra chiều hướng và những điều kiện để giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp

b. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, đánh dấu sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội trên thế giới

c. "Bức tường Béc- lin " (Đức) sụp đổ đánh dấu cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội ở châu Âu kết thúc

d. Sự tan rã của nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (12-1991) chính thức chấm dứt sự tồn tại của trật tự hai cực I - an - ta.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Tên gọi "Liên hợp quốc" đã được Tổng thống Mỹ Franklin D. Roosevelt đặt và được sử dụng lần đầu tiên trong "Tuyên ngôn của Liên hợp quốc" vào ngày 1/1/1942, trong đó 26 quốc gia đã khẳng định cam kết tiếp tục cuộc đấu tranh chống lại các nước thuộc phe phát xít.

Với ý định chuẩn bị cho thời kỳ hậu chiến, nhằm loại trừ khả năng xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba và bảo đảm một thế cân bằng mới trong quan hệ quốc tế sau chiến tranh, ba cường quốc chính của phe Đồng minh Anh, Mỹ và Liên Xô đã tiến hành hai hội nghị thượng đỉnh quan trọng tại Tê – hê - ran (tháng 11/1943) và I – an - ta (tháng 2/1945). Nội dung trao đổi chính giữa Sớc-xin, Xta-lin và Ru-dơ-ven bao gồm số phận châu Âu và tương lai của Liên hợp quốc. Hội đồng Ngoại trưởng 5 nước gồm Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp và Trung Quốc được thành lập. Trên cơ sở thoả thuận tại Hội nghị I – an - ta, đại biểu của 50 quốc gia đã tham dự

Hội nghị Xan Phran-xít-xcô tháng 4/1945 - 6/1945 và dự thảo Hiến chương Liên hợp quốc. Ngày 24-10-1945, Liên hợp quốc chính thức được thành lập."

(Trích Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ sơ - sự kiện- nhân chứng ra ngày 10/1/2018)

a. Năm 2014, Việt Nam bắt đầu cử lực lượng tham gia gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

b. Việt Nam là thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc sau khi đã gia nhập ASEAN và ngày càng có nhiều đóng góp trong các vấn đề chung của thế giới.

c. Tổ chức Liên hợp quốc ra đời là kết quả đấu tranh gay gắt từ các hội nghị quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai.

d. Tại Hội nghị Tê – hê - ran, ba nước Anh, Mĩ, Liên Xô đã khẳng định quyết tâm thành lập Liên hợp quốc.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Nhận định về tình hình thế giới, Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam nêu rõ: "Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh. Cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn"

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB Chính trị quốc gia, 2016, tr .16)

a. Sau chiến tranh lạnh, xu thế đa cực trở thành một trong những xu thế phát triển chính của thế giới.

b. Hiện nay, toàn cầu hóa là điều kiện quyết định sự hình thành xu hướng đa cực trong quan hệ quốc tế.

c. Trong xu thế đa cực, quá trình hội nhập quốc tế chỉ diễn ra ở các nước lớn, các trung tâm kinh tế tài chính lớn.

d. Sự hình thành của trật tự thế giới đa cực là một tiến trình lịch sử khách quan trong quan hệ quốc tế.

----HẾT---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH ---------- **ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC** *(Đề thi có 05 trang)*	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 12** **NĂM HỌC 2024 - 2025** **Môn: Lịch sử** *Thời gian làm bài: 45 phút*

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề: 126**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. "Năm 2000, GDP của Mỹ gấp khoảng 12 lần của Trung Quốc, nhưng đến năm 2021 chỉ còn gấp khoảng 1,3 lần".

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, tr.20).

Thông tin trên phản ánh đặc điểm gì trong xu thế đa cực hiện nay?

A. Mâu thuẫn đối kháng giữa Mỹ và Trung Quốc trong xu thế đa cực .

B. Mỹ dần mất vai trò chi phối quan hệ quốc tế trong xu thế đa cực.

C. Trung Quốc đã vươn lên thành cường quốc kinh tế đứng đầu thế giới.

D. Sự suy giảm sức mạnh tương đối của Mỹ trong trật tự thế giới đa cực.

Câu 2. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của trật tự thế giới hai cực I-an-ta?

A. Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

B. Sự suy giảm thế mạnh kinh tế của Mĩ và Liên Xô.

C. Ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

D. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và các nước Tây Âu.

Câu 3. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của việc Việt Nam gia nhập ASEAN?

A. Góp phần nâng cao vị thế của ASEAN trên trường quốc tế.

B. Mở ra triển vọng cho sự liên kết toàn khu vực Đông Nam Á.

C. Chứng tỏ ASEAN là liên minh chính trị lớn nhất hành tinh.

D. Mở ra triển vọng liên kết với các nước bên ngoài khu vực.

Câu 4. Quốc gia nào sau đây trở thành thành viên thứ 7 của tổ chức ASEAN?

A. Mianma. **B.** Brunây. **C.** Việt Nam. **D.** Campuchia.

Câu 5. Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra trong thời kì trật tự hai cực I-an-ta xác lập và phát triển?

A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập.

B. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô sụp đổ.

C. Việt Nam gia nhập ASEAN.

D. Hiến chương ASEAN được thông qua.

Câu 6. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời **không** chịu tác động bởi nhân tố nào sau đây?

A. Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật. **B.** Nhu cầu liên kết, hợp tác khu vực.

C. Cuộc chiến tranh lạnh giữa Mĩ và Liên Xô. **D.** Xu thế toàn cầu hóa mạnh mẽ.

Câu 7. "Không có một trung tâm quyền lực thống trị, thay vào đó, nhiều quốc gia, khu vực tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu". Đoạn thông tin trên phản ánh đặc điểm của trật tự thế giới nào sau đây?

A. Trật tự đơn cực.
B. Trật tự hai cực I – an - ta.
C. Trật tự đa cực.
D. Trật tự Vécxai – Oasinhtơn.

Câu 8. Bản Hiến chương Liên hợp quốc đã được thông qua tại hội nghị quốc tế nào sau đây?

A. Tê – hê – ran. **B.** Xan Phran-xi-xcô. **C.** Oa – sinh – tơn. **D.** I – an – ta.

Câu 9. Tại hội nghị I- an- ta (2 – 1945), nguyên thủ của những quốc gia nào sau đây đã ra quyết định về việc thành lập Liên hợp quốc?

A. Anh, Pháp, Liên Xô.
B. Anh, Mĩ, Liên Xô.
C. Anh, Pháp, Mĩ.
D. Anh, Pháp, Đức.

Câu 10. Hội nghị Ianta (2 - 1945) **không** quyết định

A. Đưa quân Đồng minh vào Đông Duơng giải giáp quân đội Nhật Bản.
B. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
C. Thỏa thuận việc phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.
D. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức, chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

Câu 11. Theo quy định của Hội nghị I- an- ta, các vùng của châu Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của phương Tây là

A. Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Á.
B. Đông Bắc Á, Tây Á, Nam Á.
C. Tây Á, Đông Nam Á, Nam Á.
D. Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Tây Á.

Câu 12. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bối cảnh thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Các cường quốc tìm cách tăng cường ảnh hưởng ở Đông Nam Á.
B. Cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ ở Việt Nam đã hoàn toàn kết thúc.
C. Một số nước trong khu vực Đông Nam Á đã giành được độc lập.
D. Trên thế giới xuất hiện nhiều tổ chức hợp tác khu vực có hiệu quả.

Câu 13. Trong trật tự thế giới đa cực, hai cực có tầm ảnh hưởng lớn nhất là

A. Nhật Bản và Trung Quốc.
B. Mỹ và Trung Quốc.
C. Liên bang Nga và Ấn Độ.
D. Nhật Bản và Ấn Dộ.

Câu 14. Trật tự đa cực được hình thành vào đầu thế kỉ XXI sau khi trật tự thế giới nào sau đây bị sụp đổ?

A. Trật tự Vecxai - Oasinhtơn.
B. Trật tự nhất siêu, nhiều cường.
C. Trật tự đơn cực.
D. Trật tự hai cực I-an-ta.

Câu 15. Yếu tố nào sau đây tác động đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Khủng hoảng năng lượng thế giới.
B. Sự phát triển của xu thế toàn cầu hóa.
C. Sự phát triển của xu thế liên kết khu vực.
D. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ.

Câu 16. Năm 1967, quốc gia nào sau đây tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Mianma. **B.** Malaixia. **C.** Campuchia. **D.** Brunây.

Câu 17. Từ năm 2015 đến nay, Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển dựa trên 3 trụ cột chính là Cộng đồng chính trị - an ninh, Cộng đồng văn hóa – xã hội và Cộng đồng

A. quân sự. **B.** kinh tế. **C.** đối ngoại. **D.** tiền tệ.

Câu 18. Tại hội nghị Tê – hê – ran (1943), nguyên thủ quốc gia nào sau đây khẳng định quyết tâm thành lập tổ chức Liên hợp quốc?

A. Liên Xô. **B.** Nhật Bản. **C.** I- ta- li- a. **D.** Trung Quốc.

Câu 19. Nhận định nào dưới đây phản ánh đúng về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Được thành lập nhằm đối phó với những thách thức về an ninh và kinh tế.

B. Hợp tác có hiệu quả cao từ khi ra đời, tạo vị thế quan trọng trên trường quốc tế.

C. Làm thất bại mưu đồ của các cường quốc muốn gia tăng ảnh hưởng ở khu vực

D. Quá trình mở rộng thành viên diễn ra lâu dài, liên tục trong thời gian tồn tại.

Câu 20. Sự kiện lịch sử nào sau đây đánh dấu ASEAN đã phát triển từ ASEAN 5 lên ASEAN 10?

A. Hiệp ước Ba-li được kí kết. **B.** Việt Nam gia nhập ASEAN.

C. Bản Hiến chương ASEAN được thông qua. **D.** Campuchia gia nhập ASEAN.

Câu 21. ASEAN phát triển số lượng thành viên từ 5 nước lên 10 nước trong giai đoạn nào sau đây?

A. 1967 – 1976. **B.** 1999 – 2015. **C.** 2015 – 2020. **D.** 1976 – 1999.

Câu 22. Một trong những mục tiêu quan trọng của tổ chức ASEAN là

A. xóa bỏ áp bức bóc lột và nghèo nàn lạc hậu.

B. xây dựng khối liên minh chính trị và quân sự.

C. xây dựng khối liên minh kinh tế và quân sự.

D. tăng cường hợp tác phát triển kinh tế và văn hóa

Câu 23. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. nhu cầu phát triển của mỗi quốc gia thành viên.

B. nhu cầu duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

C. yêu cầu đối phó với các cường quốc trong khu vực.

D. sự quan tâm và chỉ đạo của tổ chức Liên hợp quốc.

Câu 24. Từ năm 1976 đến năm 1999 là giai đoạn tổ chức ASEAN

A. ổn định chính trị khu vực và mở rộng thành viên.

B. hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác quốc tế.

C. thành lập và bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức.

D. xây dựng và phát triển cộng đồng ASEAN vững mạnh.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho bảng dữ kiện sau về thỏa thuận của Liên Xô, Mỹ và các nước phương Tây tại hội nghị I – an – ta trong việc phân chia phạm vi ảnh hưởng sau chiến tranh thế giới thứ hai

Nước	**Nội dung thỏa thuận**	
	Tại châu Âu	Tại châu Á
Liên	Quân đội Liên Xô đóng ở	Khôi phục lại quyền lợi nước Nga bị mất sau chiến

Xô	Đông Đức, Đông Béc- lin và các nước Đông Âu Vùng Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô	tranh Nga – Nhật (1904 – 1905). Đây là điều kiện để Liên Xô tham gia chống Nhật ở châu Á. - Liên Xô có một số quyền lợi ở Trung Quốc - Kiểm soát phía bắc vĩ tuyến 38 ở Triều Tiên
Mỹ	Mỹ, Anh, Pháp chiếm đóng ở Tây Đức, Tây Béc – lin và các nước Tây Âu	- Sau khi Nhật đầu hàng, quân Đồng Minh (chủ yếu là Mỹ) sẽ đóng quân. - Kiểm soát phía nam vĩ tuyến 38 ở Triều Tiên - Phần còn lại của châu Á (Đông Nam Á, Nam Á, Tây Á…) thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây.

a. Quyết định: Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng truyền thống của các nước phương Tây của hội nghị I-an-ta đã cản trở tiến trình giành độc lập của nhân dân Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ 2.

b. Tại hội nghị I-an-ta, các cường quốc Đồng minh đã thỏa thuận về việc phân chia phạm vi ảnh hưởng sau chiến tranh thế giới thứ hai tại châu Âu và châu Á.

c. Theo quyết định của hội nghị I – an – ta, bán đảo Triều Tiên sẽ bị chia cắt thành 2 miền theo vĩ tuyến 38 do quân đội Liên Xô và Mĩ chiếm đóng.

d. Liên Xô khôi phục lại những quyền lợi của nước Nga bị mất sau chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905) là do chia sẻ nghĩa vụ với các cường quốc Đồng minh ở châu Âu và châu Á.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tôn chỉ và mục đích của ASEAN:

1. Thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hóa trong khu vực thông qua các nỗ lực chung trên tinh thần bình đẳng và hợp tác nhằm tăng cường cơ sở cho một Cộng đồng các quốc gia Đông Nam Á hòa bình và thịnh vượng;

2. Thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực bằng việc tôn trọng công lý và nguyên tắc luật pháp trong quan hệ giữa các quốc gia trong vùng và tuân thủ các nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc;

3. Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm ở các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học – kĩ thuật và hành chính,…

(Theo *Tuyên bố ASEAN, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN),* NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.15- 16).

a. Một trong những mục đích của tổ chức ASEAN là hợp tác, giúp đỡ giữa các nước thành viên nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa.

b. Tôn chỉ và mục đích thành lập của tổ chức ASEAN được thể hiện rõ trong *Tuyên bố ASEAN*

c. ASEAN chủ trương liên kết, hợp tác giữa các nước trên nhiều lĩnh vực khác nhau và tiến tới nhất thể hóa tất cả các nước thành viên.

d. Mục tiêu thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực của tổ chức ASEAN không chỉ đáp ứng đúng nhu cầu, nguyện vọng của các nước thành viên mà còn là điều kiện tiên quyết cho sự hợp tác và phát triển.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Liên hợp quốc đã có nhiều biện pháp, như đề cao các công ước, tuyên bố về quyền trẻ em, phụ nữ, về biến đổi khí hậu,... kêu gọi các nước ủng hộ sứ mệnh của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy phát triển con người. Lĩnh vực đặc biệt thể hiện vai trò của Liên hợp quốc trong lịch sử chính trị quốc tế đó là nhân đạo. Các hoạt động cứu trợ nhân đạo của Liên hợp quốc hiện nay ở những "điểm nóng" trên thế giới được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Cơ quan cứu trợ khẩn cấp của Liên hợp quốc có trách nhiệm ứng phó kịp thời và thúc đẩy các hoạt động nhân đạo. Hằng năm, Cao ủy Tị nạn Liên hợp quốc (UNHCR) giúp khoảng 32 triệu người trên 110 quốc gia; Chương trình lương thực thế giới là tổ chức nhân đạo lớn nhất hiện nay, cung cấp lương thực khẩn cấp trên toàn thế giới, trung bình cho 100 triệu người ở trên 80 quốc gia; phòng, chống và giúp khắc phục hậu quả thiên tai quy mô lớn, như trận động đất sóng thần Đại Tây Dương năm 2004, động đất tại Ha-i-ti năm 2010..."

(Theo *https://tapchicongsan.org.vn/web/guest/hoat-dong-cua-lanh-dao-dang-nha-nuoc/-/2018/35552/lien-hop-quoc-70-nam-hinh-thanh-va-phat-trien.aspx)*

a. Các hoạt động cứu trợ nhân đạo của Liên hợp quốc hiện nay chỉ diễn ra ở những vùng được cho là "điểm nóng" trên thế giới.

b. Cao ủy Tị nạn Liên hợp quốc (UNHCR) là một trong những cơ quan, tổ chức chuyên môn của Liên hợp quốc nhằm thực hiện vai trò cứu trợ nhân đạo.

c. "....đề cao các công ước, tuyên bố về quyền trẻ em, phụ nữ" là một trong những biện pháp của tổ chức Liên hợp quốc nhằm mục tiêu cuối cùng là thúc đẩy sự phát triển con người.

d. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về vai trò của tổ chức Liên hợp quốc trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc

1. Bình đẳng chủ quyền của tất cả các quốc gia thành viên;
2. Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị quốc gia;
3. Cấm đe dọa sử dụng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế;
4. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước;
5. Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế;
6. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.

(Theo Điều 2, *Hiến chương Liên hợp quốc* năm 1945)

a. Liên hợp quốc tôn trọng quyền tự quyết của các dân tộc thông qua nguyên tắc "Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước".

b. Các nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc được quy định đầy đủ tại Hiến chương Liên hợp quốc năm 1945.

c. Toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị là những quyền dân tộc cơ bản của một quốc gia, được Liên hợp quốc tôn trọng thông qua nguyên tắc hoạt động.

d. Quan điểm về bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia được đề cập đến trong nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là quan điểm lần đầu tiên xuất hiện trong lịch sử thế giới.

----HẾT---

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI **TRƯỜNG THPT NGUYỄN QUỐC TRINH** ---------- **ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC** *(Đề thi có 05 trang)*	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - LỚP 12** **NĂM HỌC 2024 - 2025** **Môn: Lịch sử** *Thời gian làm bài: 45 phút*

Họ và tên: ..... Số báo danh: ..... **Mã đề: 127**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt?

A. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương được thành lập.

B. Liên Xô và Mĩ thỏa thuận về việc hạn chế vũ khí chiến lược.

C. Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước châu Âu.

D. Trung Quốc vươn lên thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới

Câu 2. Trong trật tự thế giới đa cực, hai cực có tầm ảnh hưởng lớn nhất là

A. Liên bang Nga và Ấn Độ **B.** Mỹ và Trung Quốc

C. Nhật Bản và Ấn Độ **D.** Nhật Bản và Trung Quốc

Câu 3. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế?

A. Tạo môi trường kinh tế bình đẳng, hỗ trợ các nền kinh tế kém phát triển.

B. Giải quyết các cuộc tranh chấp, xung đột ở nhiều quốc gia và khu vực.

C. Hỗ trợ các nước trong quá trình phát triển văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế.

D. Thúc đẩy quá trình giành độc lập của các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Câu 4. Nhận định nào dưới đây phản ánh đúng về Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Được thành lập nhằm đối phó với những thách thức về an ninh và kinh tế.

B. Làm thất bại mưu đồ của các cường quốc muốn gia tăng ảnh hưởng ở khu vực

C. Hợp tác có hiệu quả cao từ khi ra đời, tạo vị thế quan trọng trên trường quốc tế.

D. Quá trình mở rộng thành viên diễn ra lâu dài, liên tục trong thời gian tồn tại.

Câu 5. Văn bản đầu tiên đề xuất ý tưởng xây dựng một Cộng đồng ASEAN là

A. Hiệp định khung về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN.

B. Tầm nhìn ASEAN 2020.

C. Tuyên bố Ba-li II.

D. Tuyên bố Cua-la Lăm-pua.

Câu 6. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời **không** chịu tác động bởi nhân tố nào sau đây?

A. Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật. **B.** Cuộc chiến tranh lạnh giữa Mĩ và Liên Xô.

C. Xu thế toàn cầu hóa mạnh mẽ. **D.** Nhu cầu liên kết, hợp tác khu vực.

Câu 7. Trong giai đoạn xác lập và phát triển của trật tự hai cực I-an-ta, Mỹ và Liên Xô đã có hành động nào sau đây?

A. Tiến hành chiến tranh xâm lược
B. Ủng hộ chiến tranh thế giới
C. Hợp tác phát triển kinh tế.
D. Tăng cường chạy đua vũ trang.

Câu 8. Tại hội nghị I- an- ta (2/1945), các nước Đồng minh đã thống nhất mục tiêu chung là

A. thoả thuận đóng quân tại châu Á, châu Phi nhằm giải giáp quân đội phát xít.

B. thành lập tổ chức Hội Quốc Liên nhằm duy trì hoà bình, an ninh thế giới.

C. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

D. phân chia phạm vi ảnh hưởng và khu vực đóng quân giữa các nước phát xít.

Câu 9. Từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX đến năm 1991 là giai đoạn trật tự hai cực I- an- ta

A. bước đầu xói mòn.
B. bước đầu xác lập.
C. xác lập và phát triển.
D. suy yếu và sụp đổ.

Câu 10. "Thúc đẩy sự cộng tác tích cực và giúp đỡ lẫn nhau trong các vấn đề cùng quan tâm ở các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, văn hóa, khoa học – kĩ thuật và hành chính,..."

(Theo *Tuyên bố ASEAN, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN),* NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998, tr.16).

Đoạn tư liệu trên phản ánh

A. nguyên tắc hoạt động của tổ chức ASEAN

B. thời cơ khi Việt Nam gia nhập ASEAN

C. mục đích thành lập của tổ chức ASEAN.

D. triển vọng và thách thức của tổ chức ASEAN

Câu 11. Theo quy định của Hội nghị Ianta, vùng Tây Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của

A. Đức. **B.** Mĩ. **C.** Liên Xô. **D.** Nhật Bản.

Câu 12. ASEAN phát triển số lượng thành viên từ 5 nước lên 10 nước trong giai đoạn nào sau đây?

A. 2015 – 2020. **B.** 1967 – 1976. **C.** 1976 – 1999. **D.** 1999 – 2015.

Câu 13. Một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt là

A. sự trỗi dậy của chủ nghĩa khủng bố trên phạm vi toàn cầu.

B. cuộc chạy đua về sức mạnh tổng hợp giữa các cường quốc.

C. cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc thuộc địa.

D. cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi

Câu 14. "Không có một trung tâm quyền lực thống trị, thay vào đó, nhiều quốc gia, khu vực tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu". Đoạn thông tin trên phản ánh đặc điểm của trật tự thế giới nào sau đây?

A. Trật tự hai cực I-an-ta.
B. Trật tự Vecxai – Oasinhtơn.
C. Trật tự đa cực.
D. Trật tự đơn cực.

Câu 15. Sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt, một trật tự thế giới mới được hình thành có tên gọi là

A. Trật tự đa cực.
B. Trật tự hai cực I-an-ta.
C. Trật tự Vecxai – Oasinhtơn.
D. Trật tự đơn cực.

Câu 16. "Nỗ lực phát triển khu vực Đông Nam Á thành khu vực hòa bình, tự do, thịnh vượng và thống nhất tất cả các nước thành viên" là mục đích của tổ chức nào sau đây?

A. Tổ chức MAPHILINDO.

B. Hiệp hội Đông Nam Á (ASA).

C. Tổ chức Liên hợp quốc (UN).

D. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 17. Tổ chức ASEAN xác định mục tiêu thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực thông qua việc

A. giúp đỡ lẫn nhau về mặt kinh tế, văn hóa.

B. đề cao công tác nghiên cứu Đông Nam Á.

C. ra sức mở rộng quan hệ với các cường quốc.

D. tôn trọng công lý và luật pháp quốc tế.

Câu 18. Một trong những mục tiêu quan trọng của tổ chức ASEAN là

A. xây dựng khối liên minh kinh tế và quân sự.

B. tăng cường hợp tác phát triển kinh tế và văn hóa.

C. xóa bỏ áp bức bóc lột và nghèo nàn lạc hậu.

D. xây dựng khối liên minh chính trị và quân sự.

Câu 19. Từ năm 2015 đến nay, Cộng đồng ASEAN được xây dựng và phát triển dựa trên ba trụ cột chính là Cộng đồng chính trị - an ninh, Cộng đồng văn hóa – xã hội và Cộng đồng

A. kinh tế. **B.** tiền tệ. **C.** đối ngoại. **D.** quân sự.

Câu 20. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập năm 1967 khi

A. một số tổ chức khu vực đã ra đời ở Đông Nam Á.

B. cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mĩ thất bại.

C. các nước trong khu vực Đông Nam Á giành độc lập hoàn toàn.

D. Liên Xô và Mĩ đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

Câu 21. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. sự quan tâm và chỉ đạo của tổ chức Liên hợp quốc.

B. nhu cầu duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

C. nhu cầu phát triển của mỗi quốc gia thành viên.

D. yêu cầu đối phó với các cường quốc trong khu vực.

Câu 22. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng xu thế phát triển của thế giới từ sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt?

A. Trật tự thế giới đơn cực được xác lập trong quan hệ quốc tế.

B. Các nước điều chỉnh quan hệ theo hướng hòa hoãn, đối thoại, hợp tác.

C. Các quốc gia đều tập trung lấy phát triển quân sự làm trọng điểm.

D. Mỹ nắm vai trò là siêu cường duy nhất chi phối quan hệ quốc tế

Câu 23. Theo quyết định của hội nghị I- an- ta (2-1945), Liên Xô **không** đóng quân tại khu vực nào sau đây?

A. Nam Á. **B.** Đông Đức. **C.** Bắc Triều Tiên. **D.** Đông Âu.

Câu 24. Hội nghị I - an - ta diễn ra khi chiến tranh thế giới thứ hai

A. bước vào giai đoạn giằng co. **B.** bước vào giai đoạn quyết liệt.

C. bước vào giai đoạn phản công. **D.** bước vào giai đoạn kết thúc.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Tên gọi "Liên hợp quốc" đã được Tổng thống Mỹ Franklin D. Roosevelt đặt và được sử dụng lần đầu tiên trong "Tuyên ngôn của Liên hợp quốc" vào ngày 1/1/1942, trong đó 26 quốc gia đã khẳng định cam kết tiếp tục cuộc đấu tranh chống lại các nước thuộc phe phát xít.

Với ý định chuẩn bị cho thời kỳ hậu chiến, nhằm loại trừ khả năng xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới thứ ba và bảo đảm một thế cân bằng mới trong quan hệ quốc tế sau chiến tranh, ba cường quốc chính của phe Đồng minh Anh, Mỹ và Liên Xô đã tiến hành hai hội nghị thượng đỉnh quan trọng tại Tê-hê-ran (tháng 11/1943) và I-an-ta (tháng 2/1945). Nội dung trao đổi chính giữa Sớc-xin, Xta-lin và Ru-dơ-ven bao gồm số phận châu Âu và tương lai của Liên hợp quốc. IIội đồng Ngoại trưởng 5 nước gồm Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp và Trung Quốc được thành lập. Trên cơ sở thoả thuận tại Hội nghị I – an - ta, đại biểu của 50 quốc gia đã tham dự Hội nghị Xan Phran-xít-xcô tháng 4/1945 - 6/1945 và dự thảo Hiến chương Liên hợp quốc. Ngày 24-10-1945, Liên hợp quốc chính thức được thành lập."

(Trích Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, Hồ sơ- sự kiện- nhân chứng ra ngày 10/1/2018)

a. Năm 2014, Việt Nam bắt đầu cử lực lượng tham gia gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

b. Tại Hội nghị Tê - hê -ran, ba nước Anh, Mĩ, Liên Xô đã khẳng định quyết tâm thành lập Liên hợp quốc.

c. Việt Nam là thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc sau khi đã gia nhập ASEAN và ngày càng có nhiều đóng góp trong các vấn đề chung của thế giới.

d. Tổ chức Liên hợp quốc ra đời là kết quả đấu tranh gay gắt từ các hội nghị quốc tế sau chiến tranh thế giới thứ hai.

Câu 2. Cho bảng dữ kiện sau:

Thời gian	**Sự kiện**
11-1989	Bức tường Béc lin chính thức sụp đổ
12-1989	Xô- Mĩ tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh tại đảo Man ta (Địa Trung Hải)
12-1991	Liên Bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết sụp đổ sau 74 năm tồn tại

a. Việc chiến tranh lạnh chấm dứt giữa Mĩ và Liên Xô đã mở ra chiều hướng và những điều kiện để giải quyết hòa bình các vụ tranh chấp

b. "Bức tường Béc- lin " (Đức) sụp đổ đánh dấu cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội ở châu Âu kết thúc

c. Sự tan rã của nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (12-1991) chính thức chấm dứt sự tồn tại của trật tự hai cực Ian ta.

d. Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, đánh dấu sự cáo chung của chủ nghĩa xã hội trên thế giới

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Nhận định về tình hình thế giới, Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam nêu rõ: "Quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh... Cục diện thế giới theo xu hướng đa cực, đa trung tâm diễn ra nhanh hơn"

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, NXB Chính trị quốc gia, 2016, tr .16)

a. Sau chiến tranh lạnh, xu thế đa cực trở thành một trong những xu thế phát triển chính của thế giới.

b. Trong xu thế đa cực, quá trình hội nhập quốc tế chỉ diễn ra ở các nước lớn, các trung tâm kinh tế tài chính lớn.

c. Hiện nay, toàn cầu hóa là điều kiện quyết định sự hình thành xu hướng đa cực trong quan hệ quốc tế.

d. Sự hình thành của trật tự thế giới đa cực là một tiến trình lịch sử khách quan trong quan hệ quốc tế.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Trải qua hơn 40 năm, "Trật tự hai cực I-an- ta" đã từng bước bị xói mòn: thắng lợi của cách mạng Trung Quốc năm 1949 đã tạo ra một "đột phá" đối với trật tự này và đạp tan âm mưu của Mĩ khống chế Trung Quốc và Liên Xô phải bỏ những đặc quyền ở vùng Đông Bắc Trung Quốc; sự lớn mạnh của nền kinh tế các nước tư bản Tây Âu, đặc biệt sự ra đời của Khối thị trường chung châu Âu (EEC) từ giai đoạn trước làm suy giảm nghiêm trọng phạm vi ảnh hưởng của Mĩ ở Tây Âu; thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc làm thay đổi căn bản bộ mặt của khu vực Á – Phi – Mĩ Latinh mà theo "khuôn khổ I- an- ta" thuộc ảnh hưởng truyền thống của Mĩ và các nước phương Tây; sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế Nhật Bản, Tây Âu dẫn đến việc hai trung tâm kinh tế - tài chính là Tây Âu và Nhật Bản cạnh tranh với Mĩ."

(Lịch sử thế giới hiện đại, Nguyễn Anh Thái, NXB Giáo`dục, tr 417)

a. Sự ra đời các quốc gia độc lập ở châu Á góp phần làm xói mòn trật tự hai cực Ianta.

b. Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản là ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới.

c. Quan hệ giữa Nhật Bản, Tây Âu và Mĩ chuyển từ đồng minh sang đối đầu.

d. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi đã làm xói mòn trật hai cực I- an- ta với cả 2 cực.

----HẾT---

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Kỳ thi: .....

Bài thi: .....Lịch sử 12..... Ngày thi: ...../ ...../ 20.....

Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi 1	1. Hội đồng thi: .....
	2. Điểm thi: .....
	3. Phòng thi số: .....
Họ tên, chữ ký của cán bộ coi thi 2	4. Họ và tên thí sinh:.....
	5. Ngày sinh: ...../...../..... (Nam / Nữ).
	6. Chữ ký của thí sinh: .....

7. Số báo danh

0	○	○	○	○	○	○
1	○	○	○	○	○	○
2	○	○	○	○	○	○
3	○	○	○	○	○	○
4	○	○	○	○	○	○
5	○	○	○	○	○	○
6	○	○	○	○	○	○
7	○	○	○	○	○	○
8	○	○	○	○	○	○
9	○	○	○	○	○	○

8. Mã đề thi

0	○	○	○
1	○	○	○
2	○	○	○
3	○	○	○
4	○	○	○
5	○	○	○
6	○	○	○
7	○	○	○
8	○	○	○
9	○	○	○

Chú ý: Thí sinh cần đọc kỹ hướng dẫn ở mặt sau Phiếu này.

PHẦN I

	A	B	C	D
1	○	○	○	○
2	○	○	○	○
3	○	○	○	○
4	○	○	○	○
5	○	○	○	○
6	○	○	○	○
7	○	○	○	○
8	○	○	○	○
9	○	○	○	○
10	○	○	○	○

	A	B	C	D
11	○	○	○	○
12	○	○	○	○
13	○	○	○	○
14	○	○	○	○
15	○	○	○	○
16	○	○	○	○
17	○	○	○	○
18	○	○	○	○
19	○	○	○	○
20	○	○	○	○

	A	B	C	D
21	○	○	○	○
22	○	○	○	○
23	○	○	○	○
24	○	○	○	○
25	○	○	○	○
26	○	○	○	○
27	○	○	○	○
28	○	○	○	○
29	○	○	○	○
30	○	○	○	○

	A	B	C	D
31	○	○	○	○
32	○	○	○	○
33	○	○	○	○
34	○	○	○	○
35	○	○	○	○
36	○	○	○	○
37	○	○	○	○
38	○	○	○	○
39	○	○	○	○
40	○	○	○	○

PHẦN II

	Câu 1		Câu 2	
	Đúng	Sai	Đúng	Sai
a)	○	○	○	○
b)	○	○	○	○
c)	○	○	○	○
d)	○	○	○	○

	Câu 3		Câu 4	
	Đúng	Sai	Đúng	Sai
a)	○	○	○	○
b)	○	○	○	○
c)	○	○	○	○
d)	○	○	○	○

	Câu 5		Câu 6	
	Đúng	Sai	Đúng	Sai
a)	○	○	○	○
b)	○	○	○	○
c)	○	○	○	○
d)	○	○	○	○

	Câu 7		Câu 8	
	Đúng	Sai	Đúng	Sai
a)	○	○	○	○
b)	○	○	○	○
c)	○	○	○	○
d)	○	○	○	○

PHẦN III

	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6
	☐☐☐☐	☐☐☐☐	☐☐☐☐	☐☐☐☐	☐☐☐☐	☐☐☐☐
-	○	○	○	○	○	○
,	○ ○	○ ○	○ ○	○ ○	○ ○	○ ○
0	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○
1	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○
2	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○
3	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○
4	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○
5	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○
6	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○
7	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○
8	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○
9	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○	○ ○ ○ ○

ĐÁP ÁN CÁC MÃ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ MÔN LỊCH SỬ LỚP 12

Câu hỏi	GỐC 1	121	123	125	127	GỐC 2	120	122	124	126	128
1	B	D	D	D	D	D	D	D	D	D	C
2	B	C	A	C	B	C	D	C	D	C	D
3	D	C	A	D	A	D	A	A	D	B	C
4	B	A	A	D	A	A	B	C	A	C	A
5	D	B	C	D	B	C	A	C	D	A	A
6	A	A	D	B	C	D	A	D	D	D	C
7	B	A	C	C	D	D	A	B	C	C	B
8	C	B	B	B	C	B	D	A	D	B	B
9	C	D	C	C	D	A	B	A	C	B	C
10	D	A	D	A	C	D	D	D	B	A	B
11	B	D	D	D	B	A	D	B	B	C	D
12	B	A	B	D	C	B	A	D	A	B	A
13	A	C	A	C	B	D	B	A	C	B	A
14	D	B	C	A	C	D	C	D	C	D	D
15	C	C	B	A	A	C	B	B	B	C	C
16	A	A	D	B	D	D	D	D	C	B	D
17	C	D	A	A	D	D	A	D	B	B	D
18	D	A	C	A	B	B	B	C	D	A	B
19	A	A	D	B	A	A	A	C	A	A	A
20	A	C	D	D	A	D	D	A	D	D	D
21	C	D	A	A	C	B	C	B	D	D	A
22	B	D	B	A	B	C	D	C	A	D	C
23	B	D	A	D	A	C	B	A	B	A	C
24	C	A	A	D	D	D	A	D	D	A	D
25	ĐĐĐĐ	SĐSĐ	ĐĐĐS	ĐSĐĐ	ĐĐĐĐ	ĐĐĐĐ	SĐĐĐ	ĐĐSS	ĐĐĐS	ĐĐĐS	ĐSĐS
26	ĐSĐĐ	ĐĐĐĐ	ĐĐSS	ĐSSĐ	ĐSĐS	ĐĐĐS	SSĐĐ	ĐSĐĐ	ĐSSĐ	ĐĐĐĐ	ĐĐĐS
27	ĐĐSS	ĐĐSĐ	ĐĐĐĐ	ĐĐĐĐ	ĐSSĐ	ĐĐSS	ĐĐĐĐ	ĐĐĐĐ	SĐĐĐ	SĐĐS	ĐĐSS
28	ĐĐSS	SĐĐS	ĐSSĐ	ĐSSĐ	ĐĐSĐ	ĐĐSĐ	ĐSĐĐ	ĐĐĐS	ĐĐĐĐ	ĐĐĐS	ĐĐSS